

Số: 356 /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Cấu trúc mã định danh và định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 06 năm 2006;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định 47/2020/NĐ-CP ngày 09/04/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 06/2023/TT-BNV ngày 04/05/2023 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế cập nhật, sử dụng, khai thác dữ liệu, thông tin của Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 25/06/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ văn bản số 677/BTTTT-THH ngày 03/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn kết nối và chia sẻ dữ liệu thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Cấu trúc mã định danh và định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước (sau đây gọi là Quy định kỹ thuật).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm Thông tin, Bộ Nội vụ:

a) Tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các quy định tại Quy định kỹ thuật; theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện Quy định kỹ thuật; đề xuất nâng cấp phiên bản của Quy định kỹ thuật phù hợp với tình hình thực tế.

b) Triển khai các dịch vụ đồng bộ và chia sẻ dữ liệu về cán bộ công chức,

viên chức cho các bộ, ngành, địa phương với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước của Bộ Nội vụ; ban hành các tài liệu đặc tả dịch vụ theo quy định.

c) Phối hợp với Cục Chuyển đổi số quốc gia, Bộ Thông tin và Truyền thông để triển khai cung cấp dịch vụ dữ liệu qua Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); tiếp nhận và xử lý các yêu cầu kết nối, khai thác dữ liệu qua dịch vụ chia sẻ dữ liệu; kiểm thử các thông điệp dữ liệu cung cấp từ dịch vụ chia sẻ dữ liệu tuân thủ quy định này.

d) Đảm bảo an toàn thông tin mạng cho hệ thống khi chia sẻ dữ liệu.

2. Vụ Công chức – Viên chức, Bộ Nội vụ:

a) Hướng dẫn khai thác, sử dụng dữ liệu được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước phục vụ nghiệp vụ theo phạm vi chuyên môn.

b) Theo dõi và đề xuất điều chỉnh các danh mục bảng mã dùng chung, nội dung cấu trúc dữ liệu phù hợp với yêu cầu nghiệp vụ quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức.

3. Đơn vị liên quan đến cung cấp dịch vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu:

a) Đảm bảo việc chia sẻ dữ liệu qua các nền tảng kết nối chia sẻ dữ liệu tuân thủ đúng quy định về cấu trúc dữ liệu.

b) Đảm bảo an toàn thông tin mạng cho dữ liệu được chia sẻ qua nền tảng kết nối chia sẻ dữ liệu.

4. Đơn vị cung cấp dữ liệu, khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước:

a) Đảm bảo dữ liệu được cung cấp và khai thác tuân thủ đúng quy định tại Quy định kỹ thuật.

b) Phản hồi các vấn đề phát sinh trong quá trình áp dụng Quy định kỹ thuật này về Bộ Nội vụ để có phương án xử lý.

c) Kiểm tra, kiểm thử sự tương thích về việc tiếp nhận, xử lý các thông điệp dữ liệu theo Quy định kỹ thuật này trước khi thực hiện kết nối khai thác dữ liệu.

d) Đảm bảo và chịu trách nhiệm về an toàn thông tin mạng đối với hệ thống thông tin của mình khi kết nối, khai thác dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2023.

Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Trung tâm Thông tin, Vụ trưởng Vụ Công chức – Viên chức, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ Nội vụ: Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TTTT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Trọng Thừa

BỘ NỘI VỤ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****QUY ĐỊNH KỸ THUẬT***(Kèm theo Quyết định số 356 /QĐ-BNV ngày 17/05/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)***I. Quy định chung****1. Phạm vi**

- Tài liệu này ban hành Quy định kỹ thuật về cấu trúc mã định danh và định dạng gói tin phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các Hệ thống thông tin (HTTT), cơ sở dữ liệu (CSDL) về cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) của các bộ, ngành, địa phương (BNĐP) với cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về CBCCVC của Bộ Nội vụ.

- Quy định kỹ thuật tại Quyết định này phục vụ chia sẻ dữ liệu được quy định tại Quyết định 893/QĐ-TTg ngày 25/06/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước; để triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 9/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước tại Bộ, ngành Nội vụ.

2. Đối tượng áp dụng

- Các Bộ (trừ Bộ Công an, Bộ Quốc phòng), cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập.

- Tòa án nhân dân Tối cao.
- Viện kiểm sát nhân dân.
- Văn phòng Chủ tịch nước.
- Văn phòng Quốc hội.
- Kiểm toán Nhà nước.
- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp.
- Các đơn vị sự nghiệp công lập ở trung ương và địa phương.

3. Mục đích của quy định

- Thống nhất và đồng bộ các thông điệp dữ liệu được kết nối, chia sẻ từ giữa các HTTT/CSDL về CBCCVC của BNĐP với Cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC do Bộ Nội vụ quản lý.

- Chuẩn hóa các dịch vụ cung cấp dữ liệu hướng tới một dịch vụ cung cấp cho nhiều mục đích khác nhau, nhiều cơ quan khác nhau; hạn chế phát sinh nhiều dịch vụ chia sẻ dữ liệu đặc thù.

- Đơn giản hóa quá trình vận hành việc đồng bộ dữ liệu với CSDLQG về CBCCVC; tạo điều kiện về kỹ thuật kết nối chia sẻ dữ liệu dễ dàng hơn với nhiều cơ quan, tổ chức; hạn chế việc trao đổi thủ công.

- Hỗ trợ các cơ quan, tổ chức chuẩn bị sẵn các điều kiện, đảm bảo sự tương thích sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu đến CSDLQG về CBCCVC ngay từ khi thiết kế, xây dựng HTTT có liên quan đến CBCCVC.

4. Tài liệu căn cứ và tham chiếu

- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 9/4/2020 của Chính phủ quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu trong cơ quan nhà nước;

- Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước;

- Quyết định số 72/2002/QĐ-TTg ngày 10/6/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thống nhất dùng bộ mã các ký tự chữ Việt theo tiêu chuẩn TCVN 6909:2001 trong trao đổi thông tin điện tử giữa các tổ chức của Đảng và Nhà nước;

- Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành bảng danh mục và mã số các đơn vị hành chính Việt Nam (và các điều chỉnh, bổ sung danh mục thực hiện theo Quyết định này);

- Quyết định số 20/2020/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ngành, địa phương;

- Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 25/06/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước;

- Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

- Quy chuẩn số QCVN 109:2017/BTTTT về Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về cấu trúc thông điệp dữ liệu công dân trao đổi với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư.

5. Giải thích thuật ngữ

- Server: là bên cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu.

- Client: là bên sử dụng dịch vụ chia sẻ dữ liệu.

- Request: là thông tin được gửi từ client lên server, để yêu cầu server tìm hoặc xử lý một số thông tin, dữ liệu mà client muốn.

- Response: là thông tin nhận về sau khi client tương tác với server.

- Mô hình dữ liệu (data model): Một bản trình diễn kỹ thuật sử dụng các ký hiệu, ngôn ngữ để thể hiện cấu trúc, nội dung của dữ liệu bao gồm các phần tử dữ liệu, thuộc tính, đặc tính, ràng buộc của dữ liệu; mối quan hệ giữa các phần tử dữ liệu.

- Dịch vụ chia sẻ dữ liệu: Là phương thức cung cấp, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC với các HTTT, CSDL khác theo quy định của Nghị định 47/2020/NĐ-CP.

*** Về mặt kỹ thuật khi chia sẻ dữ liệu, dịch vụ chia sẻ dữ liệu được thể hiện bởi:**

+ Các dịch vụ web - API để chia sẻ dữ liệu trực tuyến qua mạng: Thông điệp dữ liệu chia sẻ là phần dữ liệu trả về khi gọi các dịch vụ web.

+ Tải file qua mạng (http; ftp...): Thông điệp dữ liệu là các file được mã hóa theo quy định.

+ Chia sẻ file qua hình thức khác (email, ổ USB...): Thông điệp dữ liệu là các file được mã hóa theo quy định.

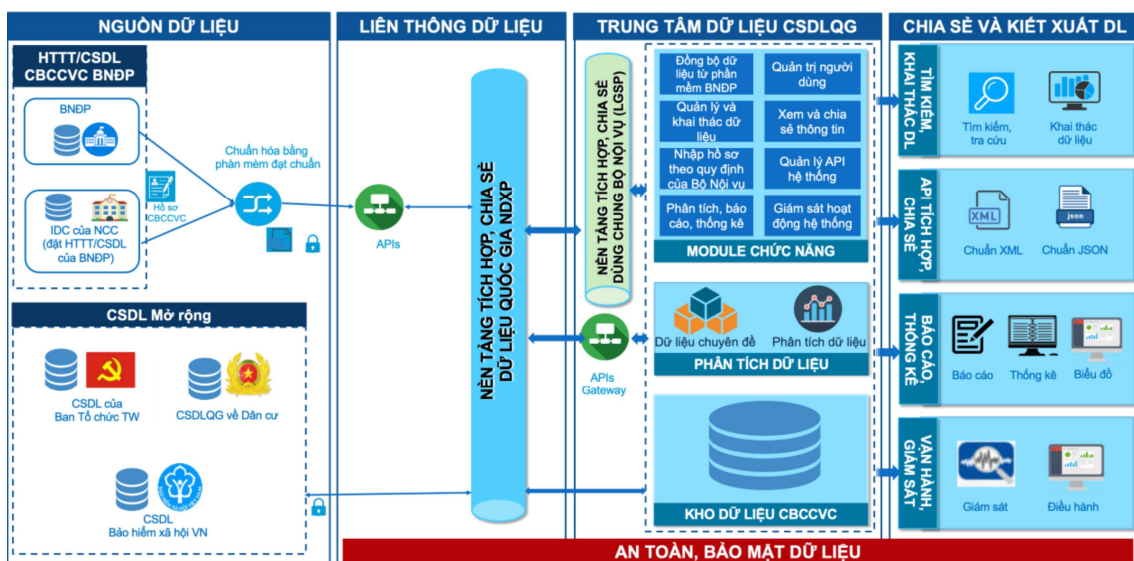
6. Từ ngữ viết tắt

TT	Từ viết tắt	Giải thích
1	CBCCVC	Cán bộ, công chức, viên chức
2	API	Application Programming Interface – giao diện lập trình ứng dụng
3	CSDL/CSDLQG	Cơ sở dữ liệu/cơ sở dữ liệu quốc gia
4	NDXP	Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia
5	LGSP	Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp Bộ/cấp tỉnh
6	BNĐP	Là các đơn vị trong mục I.2. Đối tượng áp dụng của tài liệu này
7	HTTT	Hệ thống thông tin
8	IDC	Trung tâm dữ liệu internet
9	BHXXH	Bảo hiểm xã hội Việt Nam

II. Quy định chi tiết

1. Mô hình triển khai đồng bộ và chia sẻ dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức

1.1. Mô hình tổng thể



Mô hình tổng thể

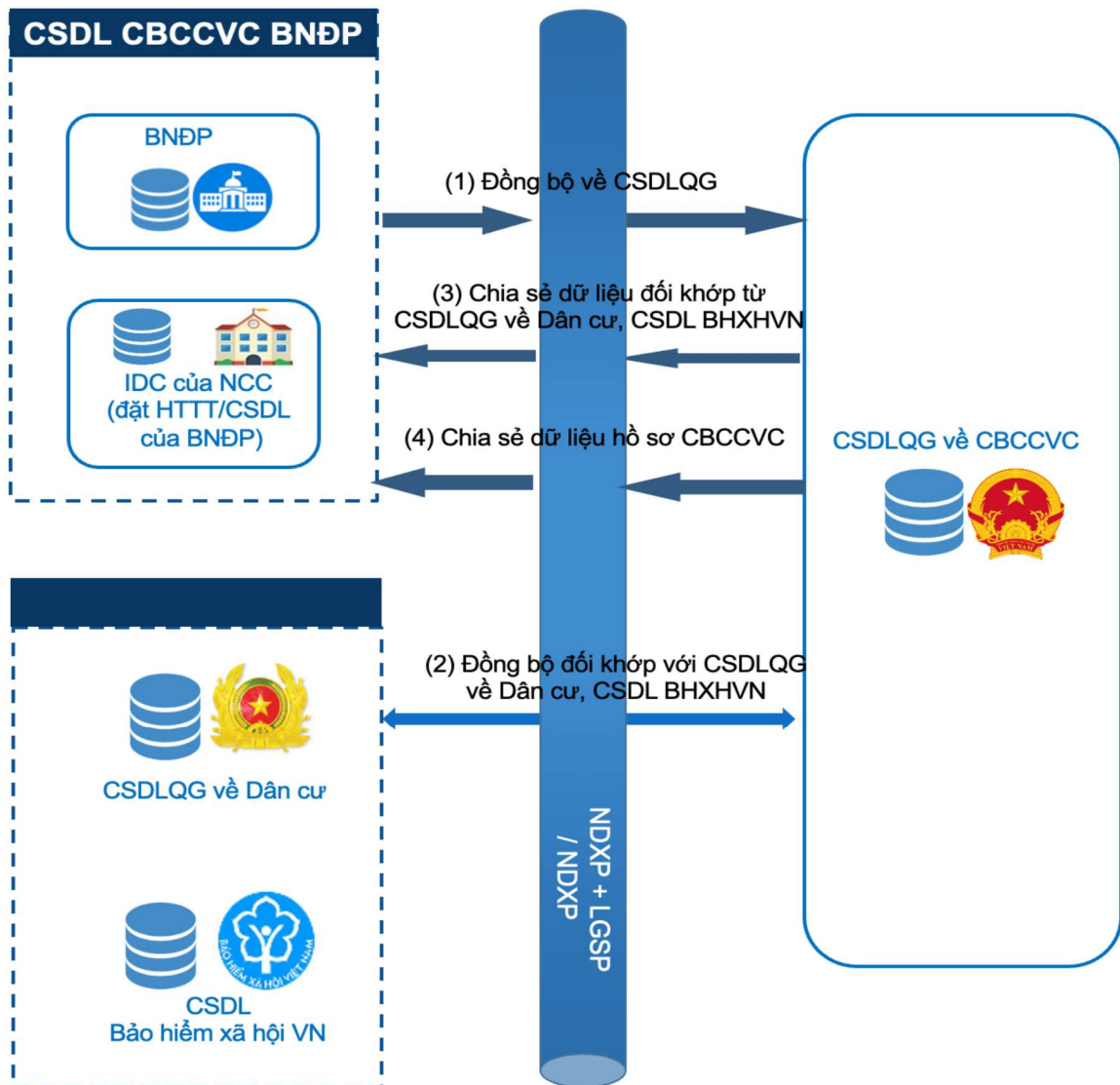
Các HTTT/CSDL về cán bộ, công chức, viên chức của các BNĐP trong cả trường hợp đặt tại IDC của BNĐP hoặc IDC của nhà cung cấp sau khi được cập nhật, rà soát thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia thông qua NĐXP.

Dữ liệu từ BNĐP sau khi được đồng bộ và cập nhật về cơ sở dữ liệu quốc gia được phân tích, xử lý, tổng hợp và kết xuất, chia sẻ các định dạng khác nhau để khai thác sử dụng, đáp ứng nhu cầu quản lý theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ Nội vụ, các cơ quan BNĐP.

Việc đồng bộ dữ liệu về cơ sở dữ liệu quốc gia được thực hiện thường xuyên để đảm bảo dữ liệu tại CSDLQG về CBCCVC luôn đáp ứng tính “Đúng - Đủ - Sạch - Sổng”.

Thao tác đồng bộ được thực hiện hai chiều, từ BNĐP đồng bộ cập nhật dữ liệu hồ sơ về CSDLQG và từ CSDLQG chia sẻ dữ liệu về cho BNĐP. Việc chia sẻ bao gồm dữ liệu hồ sơ của BNĐP và dữ liệu đã được đối khớp với cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư, CSDL của BHXH.

1.2. Mô hình đồng bộ dữ liệu



Mô hình đồng bộ dữ liệu

Việc đồng bộ dữ liệu theo cả 2 chiều: cập nhật và khai thác cụ thể như sau:

BNĐP đồng bộ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC: BNĐP chủ động thực hiện cập nhật dữ liệu hồ sơ và các thông tin biến động trên HTTT/CSDL về CBCCVC của đơn vị mình, thực hiện ký số và đồng bộ lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC.

Đồng bộ đối khớp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư, CSDL BHXH: Bộ Nội vụ thực hiện đồng bộ từ CSDLQG về CBCCVC với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư, CSDL Bảo hiểm xã hội Việt Nam để đối khớp và nhận về các trường dữ liệu gốc nếu có sai khác so với dữ liệu nguồn.

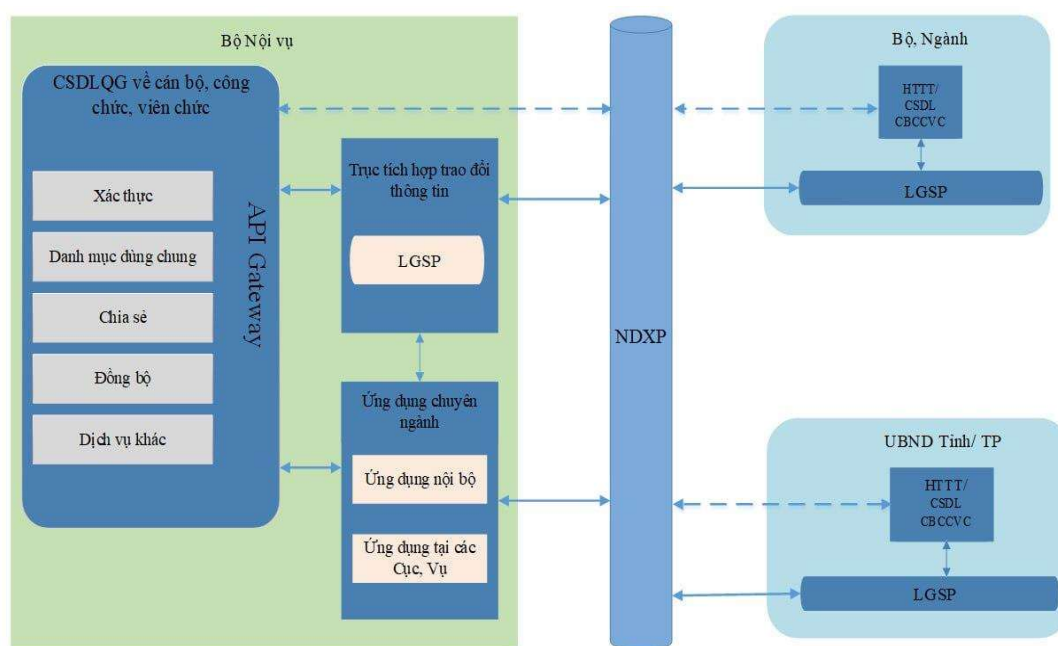
Chia sẻ dữ liệu đối khớp từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư, CSDL BHXH: BNĐP thực hiện khai thác chia sẻ dữ liệu đối khớp từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư, CSDL BHXH được quy định tại tài liệu này để cập nhật về CSDL của BNĐP, dữ liệu trước khi chia sẻ sẽ được CSDLQG về CBCCVC ký số rồi thực hiện chia sẻ qua NDXP.

Chia sẻ dữ liệu hồ sơ của từng BNĐP từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về BNĐP: đây là dịch vụ chia sẻ dữ liệu hồ sơ CBCCVC của từng BNĐP được Bộ Nội vụ cung cấp từ CSDLQG, dữ liệu chia sẻ sẽ được CSDLQG về CBCCVC ký số rồi thực hiện chia sẻ qua NDXP, nội dung chia sẻ theo các API chia sẻ được hướng dẫn trong tài liệu này.

1.3 Đảm bảo an toàn thông tin

Đơn vị quản lý, vận hành HTTT/CSDL CBCCVC của BNĐP trước khi thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu chính thức với CSDLQG về CBCCVC do Bộ Nội vụ quản lý cần bảo đảm an toàn thông tin theo quy định của pháp luật, theo công văn số 677/BTTTT-THH ngày 03/03/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn kết nối và chia sẻ dữ liệu thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia và các văn bản quy định khác có liên quan đến bảo mật và an toàn thông tin theo cấp độ.

2. Mô hình kết nối



Mô hình kết nối

- Trường hợp BNĐP đã sẵn sàng LGSP thì thực hiện kết nối HTTT/CSDL về cán bộ, công chức, viên chức của BNĐP với CSDLQG về CBCCVC sẽ được thực hiện qua LGSP và NDXP. Trường hợp BNĐP chưa sẵn sàng về LGSP thì thực hiện kết nối HTTT/CSDL về cán bộ, công chức, viên chức của BNĐP với CSDLQG về CBCCVC trực tiếp qua NDXP.

- Từ các HTTT/CSDL về cán bộ, công chức, viên chức của BNĐP sẽ tiến hành tích hợp API do NDXP và LGSP hoặc NDXP cung cấp để có thể kết nối và chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về CBCCVC.

- CSDLQG về CBCCVC tiến hành nhận dữ liệu và chia sẻ dữ liệu thông qua NDXP và LGSP hoặc NDXP với các HTTT/CSDL về cán bộ, công chức, viên chức của BNĐP.

- Ngôn ngữ tuần tự hóa thông điệp dữ liệu là ngôn ngữ XML. Trong trường hợp sử dụng ngôn ngữ JSON, cấu trúc dữ liệu được tuần tự hóa tương đương như ngôn ngữ XML.

3. Cấu trúc mã định danh cho các đơn vị tham gia kết nối

Tham chiếu Quyết định số 20/2020/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Dữ liệu danh mục dùng chung và các trường thông tin bắt buộc

4.1. Danh mục dữ liệu dùng chung

STT	Danh mục dùng chung	Ý nghĩa
1.	DM_LOAIHOSO	Loại hồ sơ
2.	DM_GIOITINH	Giới tính
3.	DM_DANTOC	Dân tộc
4.	DM_TONGIAO	Tôn giáo
5.	DM_NGACHCHUCDANH	Ngạch chức danh
6.	DM_CHUCVU	Chức vụ
7.	DM_PHUCAP	Phụ cấp
8.	DM_GIAODUCPHOTHONG	Giáo dục phổ thông
9.	DM_TRINHDODAOTAO	Trình độ đào tạo
10.	DM_NGOAINGU	Ngoại ngữ
11.	DM_HOCHAM	Học hàm
12.	DM_CHUYENNGANHDAOTAO	Chuyên ngành đào tạo
13.	DM_COSODAOTAO	Cơ sở đào tạo
14.	DM_CHUCVUDANG	Chức vụ Đảng
15.	DM_KETQUADANH GIA	Kết quả đánh giá
16.	DM_DANHHIEUKHENTHUONG	Danh hiệu khen thưởng
17.	DM_HINHTHUCKYLUAT	Hình thức kỷ luật
18.	DM_MOIQUANHE	Mối quan hệ
19.	DM_NGHIVIEC	Nghỉ việc
20.	DM_GIANDOAN	Gián đoạn

21.	DM_NHOMMAU	Nhóm máu
22.	DM_QUANHAM	Quân hàm
23.	DM_DOITUONGCHINHSACH	Đối tượng chính sách
24.	DM_THANHPHANGIADINH	Thành phần gia đình
25.	DM_LOAIDIEUCHINHLUONG	Loại điều chỉnh lương
26.	DM_HINHTHUCDAOTAO	Hình thức đào tạo
27.	DM_HINHTHUCKHENTHUONG	Hình thức khen thưởng
28.	DM_TIENGDANTOC	Tiếng dân tộc
29.	DM_DANHHIEUPHONGTANG	Danh hiệu phong tặng
30.	DM_XA	Đơn vị hành chính cấp xã
31.	DM_HUYEN	Đơn vị hành chính cấp huyện
32.	DM_TINH	Đơn vị hành chính cấp tỉnh
33.	DM_BACLUONG	Bậc lương
34.	DM_LOAIKHENTHUONG_KYLUAT	Loại khen thưởng, kỷ luật
35.	DM_LOAIDONVI_CONGTAC	Loại đơn vị công tác
36.	DM_NGANHDAOTAO	Ngành đào tạo

Ghi chú: Dữ liệu danh mục dùng chung chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo và được thường xuyên cập nhật và cung cấp trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Nội vụ tại địa chỉ:

https://moha.gov.vn/DATA/DOCUMENT/2023/04/CCVC_BNV_Danhmucdungchung_BNV.pdf

4.2. Danh sách các trường thông tin yêu cầu bắt buộc

Lưu ý: Khi đồng bộ, cập nhật dữ liệu: Bắt buộc nhập ít nhất các trường bắt buộc của nhóm “Thông tin chung” và 1 bản ghi “quá trình lương”.

STT	Tên trường thông tin		Yêu cầu bắt buộc (x)	Ghi chú
	Nhóm	Thông tin chi tiết		
	<i>Thông tin chung</i>			
1		Ảnh cá nhân		Ảnh của Cán bộ CCVC
2		Cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức	x	
3		Cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức	x	
4		Số hiệu		
5		Mã số định danh		Sử dụng Số CCCD
6		1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa)	x	
7		Giới tính	x	
8		2) Các tên gọi khác		

9		3) Sinh ngày	x	Cho phép các định dạng Năm; Ngày tháng năm; Tháng năm
10		4) Nơi sinh	x	Bắt buộc Tỉnh/TP, không bắt buộc địa giới hành chính cấp dưới
11		5) Quê quán	x	Bắt buộc nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện.
12		6) Dân tộc	x	
13		7) Tôn giáo	x	
14		8) Số CCCD	x	
15		Ngày cấp		
16		SĐT liên hệ		
17		9) Số BHXH		
18		Số thẻ BHYT		
19		10) Nơi ở hiện nay	x	Bắt buộc nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện; Phường Xã nếu có danh mục thì bắt buộc, không có danh mục thì không bắt buộc Không bắt buộc địa chỉ chi tiết.
20		11) Thành phần gia đình xuất thân		
21		12) Nghề nghiệp trước khi được tuyển dụng		
22		13) Ngày được tuyển dụng lần đầu		
23		Cơ quan, tổ chức, đơn vị tuyển dụng		
24		14) Ngày vào cơ quan hiện đang công tác	x	
25		15) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam		Ngày vào đảng dự bị (sẽ kết nạp chính thức sau 12 tháng) Bắt buộc nếu chọn “Là Đảng viên”
26		Ngày chính thức		Không bắt buộc Mặc định điền thông tin thì đã là Đảng viên
27		16) Ngày tham gia tổ chức chính trị - xã hội đầu tiên (ngày vào Đoàn		

		<i>TNCSHCM, Công đoàn, Hội)</i>		
28		17) Ngày nhập ngũ		
29		Ngày xuất ngũ		
30		Quân hàm cao nhất		
31		18) Đối tượng chính sách		
32		19) Trình độ giáo dục phổ thông (<i>đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào</i>)	x	
33		20) Trình độ chuyên môn cao nhất	x	Chỉ bắt buộc có 1 trình độ chuyên môn cao nhất trong quá trình Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn
34		21) Học hàm		
35		22) Danh hiệu nhà nước phong tặng		
36		23) Chức vụ hiện tại		
37		Ngày bổ nhiệm/ngày phê chuẩn	x	Bắt buộc nhập nếu nhập “Chức vụ hiện tại”. Không bắt buộc nếu không nhập thông tin “Chức vụ hiện tại”
38		Ngày bổ nhiệm lại/phê chuẩn nhiệm kỳ tiếp theo		
39		24) Được quy hoạch chức danh		
40		25) Chức vụ kiêm nhiệm		
41		26) Chức vụ Đảng hiện tại		
42		27) Chức vụ Đảng kiêm nhiệm		
43		28) Công việc chính được giao	x	
44		29) Sở trường công tác		
45		Công việc làm lâu nhất		
	30) Tiền lương	<i>Bắt buộc 1 trong 2 loại 30.1 hoặc 30.3, dữ liệu sẽ nhập tại Quá trình lương</i>		
	<i>Lương theo hệ số</i>	30.1) Ngạch/chức danh nghề nghiệp	x	
46		Mã số	x	
47		Ngày bổ nhiệm ngạch/ chức danh nghề nghiệp	x	
48		Bậc lương	x	
49		Hệ số	x	
50		Ngày hưởng	x	
51		Phần trăm hưởng	x	

52		Phụ cấp thâm niên vượt khung		
53		Ngày hưởng PCTNVK	x	Bắt buộc nếu nhập Phụ cấp thâm niên vượt khung, không bắt buộc nếu trường “phụ cấp thâm niên vượt khung” không có dữ liệu
	<i>Phụ cấp</i>	30.2) Phụ cấp chức vụ		
54		Phụ cấp kiêm nhiệm		
55		Phụ cấp khác		
	<i>Lương theo vị trí việc làm</i>	30.3) Vị trí việc làm		
56		Mã số	x	
57		Bậc lương	x	
58		Lương theo mức tiền	x	
59		Ngày hưởng	x	
60		Phần trăm hưởng	x	
61		Phụ cấp thâm niên vượt khung		
62		Ngày hưởng PCTNVK	x	Bắt buộc nếu nhập Phụ cấp thâm niên vượt khung, không bắt buộc nếu trường “phụ cấp thâm niên vượt khung” không có dữ liệu
	<i>31) Tình trạng sức khỏe</i>			
63		31) Tình trạng sức khỏe		
64		Chiều cao		
65		Cân nặng		
66		Nhóm máu		
	<i>32) Quá trình đào tạo bồi dưỡng</i>			
	<i>32.1- Chuyên môn (từ trung cấp trở lên cả trong nước và nước ngoài)</i>			
67		Từ Tháng/năm	x	Cho phép định dạng Tháng/Năm hoặc Năm
68		Đến Tháng/năm		Cho phép định dạng Tháng/Năm hoặc Năm
69		Tên cơ sở đào tạo	x	
70		Chuyên ngành đào tạo	x	
71		Hình thức đào tạo	x	
72		Văn bằng, trình độ	x	

	32.2- Lý luận chính trị			
73		Từ Tháng/năm	x	Chỉ bắt buộc nhập Từ ngày
74		Đến Tháng/năm		
75		Tên cơ sở đào tạo	x	
76		Hình thức đào tạo		
77		Văn bằng được cấp		
	32.3- Bồi dưỡng quản lý nhà nước/ chức danh nghề nghiệp/ nghiệp vụ chuyên ngành			
78		Từ Tháng/năm	x	Chỉ bắt buộc nhập Từ ngày
79		Đến Tháng/năm		
80		Tên cơ sở đào tạo	x	
81		Chứng chỉ được cấp		
	32.4- Bồi dưỡng kiến thức an ninh, quốc phòng			
82		Từ Tháng/năm	x	Chỉ bắt buộc nhập Từ ngày
83		Đến Tháng/ năm		
84		Tên cơ sở đào tạo	x	
85		Chứng chỉ được cấp	x	
	32.5- Tin học			
86		Từ Tháng/năm	x	Chỉ bắt buộc nhập Từ ngày
87		Đến Tháng/năm		
88		Tên cơ sở đào tạo	x	
89		Chứng chỉ được cấp		
	32.6- Ngoại ngữ/ tiếng dân tộc			
90		Từ Tháng/năm	x	Chỉ bắt buộc nhập Từ ngày
91		Đến Tháng/năm		
92		Tên cơ sở đào tạo	x	
93		Tên ngoại ngữ/ tiếng dân tộc	x	
94		Chứng chỉ được cấp		
95		Điểm số		
	33) Tóm tắt quá trình công tác			

96		Từ Tháng/năm	x	Chỉ bắt buộc nhập Từ ngày
97		Đến Tháng/năm		
98		Đơn vị công tác (Đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội)	x	
99		Chức danh/ chức vụ	x	
	34) Đặc điểm lịch sử bản thân			
100		34.1- Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu?), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì?		
	34.2- Bản thân có làm việc cho chế độ cũ			
101		Từ Tháng/năm	x	
102		Đến Tháng/năm	x	
103		Chức danh, chức vụ, đơn vị, địa điểm đã làm việc	x	
	34.3-Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội ... ở nước ngoài			
104		Từ Tháng/năm	x	
105		Đến Tháng/năm	x	
106		Tên tổ chức, địa chỉ trụ sở, công việc đã làm	x	
	35) Khen thưởng, kỷ luật			
	35.1- Thành tích thi đua, khen thưởng			
107		Năm	x	
108		Xếp loại chuyên môn	Bắt buộc ít nhất 1 trong 3 giá trị	
109		Xếp loại thi đua		
110		Hình thức khen thưởng		

	35.2-Kỷ luật Đảng/ hành chính			
111		Từ Tháng/năm	x	Chỉ bắt buộc nhập Từ ngày
112		Đến Tháng/năm		
113		Hình thức	x	
114		Hành vi vi phạm chính	x	
115		Cơ quan quyết định	x	
	36) Quan hệ gia đình			
	36.1- Về bản thân: Cha, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột			
116		Mối quan hệ	x	
117		Họ và tên	x	
118		Năm sinh	x	
119		Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong, ngoài nước); làm việc cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)		
	36.2- Cha, Mẹ, anh chị em ruột (bên vợ hoặc chồng)			
120		Mối quan hệ	x	
121		Họ và tên	x	
122		Năm sinh	x	
123		Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong, ngoài nước); làm việc cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)		
	37) Hoàn cảnh kinh tế gia đình			
	37.1- Quá trình lương của bản thân			

124		Từ Tháng/năm	x	Chỉ bắt buộc nhập Từ ngày
125		Đến Tháng/năm		
126		Mã số	x	
127		Bậc lương	x	
128		Hệ số lương	x	Chỉ bắt buộc với loại lương là lương hệ số, không bắt buộc với lương theo vị trí việc làm
129		Tiền lương theo vị trí việc làm	x	Chỉ bắt buộc đối với loại lương theo vị trí việc làm
	<i>37.2- Các loại phụ cấp khác</i>			
130		Từ Tháng/năm	x	Chỉ bắt buộc nhập Từ ngày
131		Đến Tháng/năm		
132		Loại phụ cấp	x	
133		Phần trăm hưởng	x	Bắt buộc nhập một trong 3 giá trị
134		Hệ số		
135		Giá trị (đồng)		
136		Hình thức hưởng		Đây là ghi chú công thức tính ra phụ cấp, BNDP không cần truyền lên, dữ liệu sẽ load theo cấu hình trong danh mục phụ cấp
	<i>37.3- Nguồn thu nhập chính của gia đình hàng năm</i>			
137		Tiền lương		
138		Các nguồn khác		
	<i>Nhà ở</i>			
139		Được cấp, được thuê (loại nhà)	x	
140		Tổng diện tích sử dụng	x	
141		Giấy chứng nhận quyền sở hữu	x	
142		Nhà tự mua, tự xây (loại nhà)	x	
143		Tổng diện tích sử dụng	x	
144		Giấy chứng nhận quyền sở hữu	x	
	<i>Đất ở</i>			

145	<i>Đất được cấp</i>	Đất được cấp (m2)	x	
146		Giấy chứng nhận quyền sử dụng	x	
147	<i>Đất tự mua</i>	Đất tự mua (m2)	x	
148		Giấy chứng nhận quyền sử dụng	x	
149		Đất sản xuất kinh doanh		
	<i>38) Nhận xét, đánh giá của cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng</i>			
150		38) Nhận xét, đánh giá của cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng		

5. Danh sách dịch vụ và mã lỗi

5.1. Dịch vụ đồng bộ cập nhật dữ liệu từ HTTT/CSDL về cán bộ, công chức, viên chức của BNĐP về CSDLQG về cán bộ, công chức, viên chức

5.1.1. Danh sách dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ hệ thống của BNĐP

a. Danh sách dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ hệ thống của BNĐP

STT	Mã API (thông điệp)	Tên API
1.	M01	Nhóm toàn bộ Thông tin hồ sơ CBCCVC
2.	M02	Thông tin chung hồ sơ CBCCVC
3.	M03	Quá trình đào tạo, bồi dưỡng
4.	M04	Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn (từ trung cấp trở lên cả trong và nước ngoài)
5.	M05	Đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị
6.	M06	Bồi dưỡng quản lý nhà nước/chức danh nghề nghiệp/nghị vụ chuyên ngành
7.	M07	Bồi dưỡng kiến thức an ninh, quốc phòng
8.	M08	Đào tạo, bồi dưỡng tin học
9.	M09	Đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ/Tiếng dân tộc
10.	M10	Tóm tắt quá trình công tác
11.	M11	Nhóm Thông tin đặc điểm lịch sử bản thân
12.	M12	Bị bắt, tù đày

STT	Mã API (thông điệp)	Tên API
13.	M13	Bản thân có làm việc cho chế độ cũ
14.	M14	Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội ở nước ngoài
15.	M15	Nhóm thông tin Khen thưởng, Kỷ luật
16.	M16	Thành tích thi đua, khen thưởng
17.	M17	Kỷ luật Đảng/hành chính
18.	M18	Nhóm thông tin Quan hệ gia đình
19.	M19	Về bản thân: Cha, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột
20.	M20	Cha, Mẹ, anh chị em ruột (bên vợ hoặc chồng)
21.	M21	Nhóm thông tin Hoàn cảnh kinh tế gia đình
22.	M22	Quá trình lương của bản thân
23.	M23	Các loại phụ cấp khác
24.	M24	Nguồn thu nhập chính của gia đình hàng năm
25.	M25	Nhận xét, đánh giá của cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng
26.	M26	Nghỉ việc
27.	M27	Gián đoạn lao động
28.	M28	Tập tin đính kèm Ảnh cá nhân (Ảnh đại diện)

b. Dịch vụ truy vấn danh mục dùng chung

STT	Mã API (thông điệp)	Tên API
1.	CSDM01	Dịch vụ truy vấn Danh mục dùng chung

5.1.2. Danh sách mã lỗi dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ hệ thống của BNĐP

STT	Mã	Mô tả	Ghi chú
1.	0	Thành công	

STT	Mã	Mô tả	Ghi chú
2.	21	Cấu trúc gói tin gửi đồng bộ không đúng quy định	
3.	22	Cơ quan gửi đồng bộ không có quyền tích hợp	
		Tài khoản chưa được cấp quyền gửi thông tin đồng bộ	
		Hồ sơ CBCCVC không thuộc phạm vi hồ sơ được phép đồng bộ của đơn vị gửi đồng bộ.	
API thêm mới			
4.	23	Số CCCD trong nhóm định danh không trùng khớp so với hồ sơ	
5.		Lấy số CCCD trong hồ sơ làm số định danh của hồ sơ	
6.		Đã tồn tại hồ sơ CBCCVC có trạng thái Đang làm việc trong CSDL QG	
API cập nhật			
7.	24	Tồn tại số CCCD không trùng khớp CCCD của CBCCVC trong hồ sơ cập nhật	
8.		Chỉ cho cập nhật thông tin cho hồ sơ có trạng thái Đang làm việc	
9.		Hồ sơ CBCCVC không tồn tại trong hệ thống.	
10.	25	Chỉ cho phép chuyển hồ sơ từ trạng thái Đang làm việc sang Thôi việc	
API xóa			
11.	26	Hồ sơ CBCCVC đã được duyệt, không thể thực hiện xóa	
12.		Hồ sơ CBCCVC không tồn tại	
13.		Tồn tại số CCCD không trùng khớp CCCD của CBCCVC trong hồ sơ cập nhật	
14.	27	<Tên trường thông tin >, không đúng quy định hoặc sai bảng mã Unicode	
15.		<Tên trường thông tin> bắt buộc nhập	
16.		<Tên trường thông tin> không đúng định dạng quy định	
17.	28	<Tên trường thông tin> không tồn tại trong danh mục <Tên danh mục>	
18.	29	Lỗi đồng bộ thêm mới hồ sơ có trạng thái Thôi việc/ nghi việc	
		Bắt buộc nhập thông tin thôi việc khi chuyển trạng thái hồ sơ sang Thôi việc	

STT	Mã	Mô tả	Ghi chú
		Chỉ nhập thông tin gián đoạn lao động cho hồ sơ có trạng thái Đang làm việc	
		Trạng thái hồ sơ CBCCVC chỉ cho phép thay đổi từ Đang làm việc sang Thôi việc, nghỉ hưu.	
		Lỗi file đính kèm không đúng mã, tên tập tin đính kèm.	
		Lỗi file đính kèm không đúng định dạng <liệt kê các định dạng cho phép> hoặc dung lượng vượt quá quy định	

5.2. Danh sách dịch vụ chia sẻ dữ liệu đã được đối khớp với cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư từ hệ thống của cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức về các HTTT/CSDL về cán bộ, công chức, viên chức của BNĐP

5.2.1. Danh sách dịch vụ chia sẻ dữ liệu đã được đối khớp với cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư từ cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức

STT	Mã API (thông điệp)	Tên API
1.	C01	Dịch vụ chia sẻ dữ liệu đã được đối khớp với CSDLQG về Dân cư từ CSDLQG về CBCCVC

5.2.2. Danh sách mã lỗi dịch vụ chia sẻ dữ liệu đã được đối khớp với cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư từ cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức

STT	Mã	Mô tả	Ghi chú
1.	0	Thành công	
2.	1	Không tìm thấy thông tin (Không tìm thấy hồ sơ, đơn vị, tập tin đính kèm...)	
3.	2	Lỗi (Cấu trúc body yêu cầu không đúng, sai định dạng, thiếu thông tin đầu vào...)	

5.3. Danh sách dịch vụ chia sẻ dữ liệu đã được đối khớp với cơ sở dữ liệu quốc gia về BHXH từ hệ thống của cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức về các HTTT/CSDL về cán bộ, công chức, viên chức của BNĐP

5.3.1. Danh sách dịch vụ chia sẻ dữ liệu đã được đối khớp với cơ sở dữ liệu quốc gia về BHXH từ cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức

STT	Mã API (thông điệp)	Tên API
1.	C02	Dịch vụ chia sẻ dữ liệu đã được đối khớp với CSDLQG về BHXH từ CSDLQG về CBCCVC

5.3.2. Danh sách mã lỗi dịch vụ chia sẻ dữ liệu đã được đối khớp với CSDLQG về BHXH từ CSDLQG về CBCCVC

STT	Mã	Mô tả	Ghi chú
1.	0	Thành công	
2.	1	Không tìm thấy thông tin (Không tìm thấy hồ sơ, đơn vị, tập tin đính kèm...)	
3.	2	Lỗi (Cấu trúc body yêu cầu không đúng, sai định dạng, thiếu thông tin đầu vào...)	

5.4. Dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ hệ thống của cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức về các HTTT/CSDL về cán bộ, công chức, viên chức của BNDP

5.4.1. Danh sách dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC

a. Danh sách Mã API chia sẻ thông tin bộ máy tổ chức

STT	Mã API (thông điệp)	Tên API
1.	C03	Chia sẻ thông tin đơn vị

b. Danh sách API chia sẻ thông tin hồ sơ

STT	Mã API (thông điệp)	Tên API
1.	C04	Nhóm toàn bộ Thông tin hồ sơ CBCCVC
2.	C05	Thông tin chung hồ sơ CBCCVC
3.	C06	Nhóm thông tin Quá trình đào tạo, bồi dưỡng
4.	C07	Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn (từ trung cấp trở lên cả trong nước và nước ngoài)
5.	C08	Đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị
6.	C09	Bồi dưỡng quản lý nhà nước/ chức danh nghề nghiệp/ nghiệp vụ chuyên ngành
7.	C10	Bồi dưỡng kiến thức an ninh, quốc phòng
8.	C11	Đào tạo, bồi dưỡng tin học
9.	C12	Đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ/ tiếng dân tộc
10.	C13	Tóm tắt quá trình công tác
11.	C14	Nhóm Thông tin Đặc điểm lịch sử bản thân
12.	C15	Bị bắt, tù đày
13.	C16	Bản thân có làm việc cho chế độ cũ
14.	C17	Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội ở nước ngoài
15.	C18	Nhóm thông tin Khen thưởng, Kỷ luật
16.	C19	Thành tích thi đua, khen thưởng

STT	Mã API (thông điệp)	Tên API
17.	C20	Kỷ luật Đảng/ hành chính
18.	C21	Nhóm thông tin Quan hệ gia đình
19.	C22	Về bản thân: Cha, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột
20.	C23	Cha, Mẹ, anh chị em ruột (bên vợ hoặc chồng)
21.	C24	Nhóm thông tin Hoàn cảnh kinh tế gia đình
22.	C25	Quá trình lương của bản thân
23.	C26	Các loại phụ cấp khác
24.	C27	Nguồn thu nhập chính của gia đình hàng năm
25.	C28	Nhận xét, đánh giá của cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng
26.	C29	Nghỉ việc
27.	C30	Gián đoạn lao động
28.	C31	Tập tin đính kèm Ảnh cá nhân (Ảnh đại diện)

5.4.2. Danh sách mã lỗi dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC

STT	Mã	Mô tả	Ghi chú
1.	0	Thành công	
2.	1	Không tìm thấy thông tin (Không tìm thấy hồ sơ, đơn vị, tập tin đính kèm...)	
3.	2	Lỗi (Cấu trúc body yêu cầu không đúng, sai định dạng, thiếu thông tin đầu vào...)	

6. Cấu trúc dữ liệu gói tin

6.1. Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp, chia sẻ dữ liệu

- HTTP/CSDL của BNĐP cần bảo đảm đầy đủ các trường thông tin trong các gói tin để đảm bảo việc kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

- BNĐP khi xây dựng hệ thống cần đảm bảo các trường dữ liệu phù hợp, đầy đủ để đảm bảo dữ liệu gửi về cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức là đầy đủ.

6.1.1. Bảng Định dạng gói tin request

6.1.1.1. Thông tin Header chung tích hợp, chia sẻ dữ liệu

STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Ghi chú
1.	MessageVersion	String	x	Đề mặc định "1.0"
2.	SenderCode	String	x	Mã đơn vị gửi mã do Bộ Nội vụ cấp

3.	SenderName	String	x	Tên bộ ngành, địa phương, cơ quan, trung tâm gửi dữ liệu
4.	TransactionType	String	x	Mã các giao dịch là mã các API. Ví dụ: M01 – nhóm thông tin chung M02 – nhóm thông tin cơ quan.....
5.	TransactionName	String	x	Đề mặc định "API"
6.	TransactionDate	String		Ngày thực hiện giao dịch có định dạng "yyyymmdd",
7.	RequestID	String	x	Sinh random theo GUID/UUID đề sau này thực hiện đối soát giữa Bộ và Bộ ngành, địa phương
8.	ActionType	String	x	Hành động của hàm ADD, DEL, EDIT, VIEW (thêm, xóa, sửa, xem)

6.1.1.2. Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp

a. Thông tin request tích hợp dữ liệu

STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Ghi chú
1.	Data	Collection		Chứa thông tin dữ liệu gửi lên tùy thuộc vào từng dịch vụ
	Dữ liệu Data ▪ Định dạng body JSON ▪ Content-Type: application/json ▪ Định dạng Collection theo phụ thuộc vào từng dịch vụ đồng bộ dữ liệu.			
2.	Security	Collection		
	Ký số Security (BNĐP thực hiện ký số với dữ liệu đồng bộ lên CSDLQG về CBCCVC) ▪ Bước 1: Từ nội dung thể Data chuyển đổi tính toán ra giá trị hash bằng cách sử dụng thuật toán Serialize Algorithm do Bộ Nội vụ cung cấp ▪ Bước 2: Sử dụng private key tương ứng với chứng thư của người dùng (người có thẩm quyền của bộ ngành, địa phương), ký số giá trị hash để tạo signature ▪ Bước 3: Đính kèm signature ở bước 2 + cert của người dùng (người có thẩm quyền của bộ ngành, địa phương) vào cấu trúc dữ liệu body json			

b. Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP

STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Ghi chú
1.	Timestamp	String	x	Thời gian thực hiện đồng bộ dữ liệu lấy theo thời gian hệ thống và theo định dạng yyyy-MM-ddHH:mm:ss
2.	Status	String	x	0: Đồng bộ thành công #1: Đồng bộ không thành công

3.	Message	String	x	Nội dung message thông báo cho người dùng
4.	TransactionId	String	x	Mã GUID/UUID của giao dịch. Sẽ trả về giá trị tương ứng với input truyền vào từ request
5.	Details	Collection	x	Chi tiết của lỗi. - Nhận giá trị null - Nhận giá trị là mảng có 2 thuộc tính { Field, Message } nếu Status khác 0

6.1.1.2. Yêu cầu định dạng gói tin chia sẻ dữ liệu

a. Thông tin request chia sẻ

STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Ghi chú
Dữ liệu định dạng Params - Định dạng params có giá trị key - value - edito theo phụ thuộc vào từng dịch vụ chia sẻ dữ liệu.				

b. Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức

STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Ghi chú
1.	Timestamp	String	x	Thời gian thực hiện đồng bộ dữ liệu lấy theo thời gian hệ thống và theo định dạng yyyy-MM-ddHH:mm:ss
2.	Status	String	x	0: Đồng bộ thành công #1: Đồng bộ không thành công
3.	Message	String	x	Nội dung message thông báo cho người dùng
4.	TransactionId	String	x	Mã GUID/UUID của giao dịch. Sẽ trả về giá trị tương ứng với input truyền vào từ request
5.	Data	Collection		Chứa thông tin dữ liệu trả về tùy thuộc vào từng dịch vụ
	Dữ liệu Data - Dữ liệu định dạng JSON - Định dạng Collection theo phụ thuộc vào từng dịch vụ chia sẻ (Chi tiết mô tả trong từng dịch vụ chia sẻ sau).			
6.	Security	Collection		

	Ký số Security (CSDLQG về CBCCVC thực hiện ký số với dữ liệu chia sẻ cho BNDP) - Bước 1: Từ nội dung thẻ Data chuyển đổi tính toán ra giá trị hash bằng cách sử dụng thuật toán Serialize Algorithm do Bộ Nội vụ cung cấp - Bước 2: Sử dụng private key tương ứng với chứng thư của người dùng (người có thẩm quyền của Bộ Nội vụ), ký số giá trị hash để tạo signature - Bước 3: Đính kèm signature ở bước 2 + cert của người dùng (người có thẩm quyền của Bộ Nội vụ) vào cấu trúc dữ liệu body json
--	--

7. Đặc tả chi tiết dịch vụ tích hợp, đồng bộ cập nhật dữ liệu từ hệ thống của BNDP tới cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức

7.1. Dịch vụ M01 – Nhóm toàn bộ Thông tin hồ sơ CBCCVC

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật toàn bộ các thông tin hồ sơ, quá trình lương, quá trình công tác, khen thưởng, kỷ luật, các thông tin về gia đình,.. cho cán bộ, công chức, viên chức

Lưu ý: API cập nhật, đồng bộ thông tin chung của Hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức yêu cầu truyền ít nhất các thông tin bắt buộc của nhóm thông tin chung và thông tin Quá trình lương.

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	LoaiHoSo	String	x		Lấy trong danh mục Loại hồ sơ (truy vấn theo mã DM_LOAIHOSO).
2.2.	DonViQuanLy	String	x		Mã đơn vị quản lý của CBCCVC
2.3.	DonViSuDung	String	x		Mã đơn vị sử dụng của CBCCVC
2.4.	SoHieuCBCCVC	String			Mã số hiệu của Công chức viên chức của đơn vị quản lý
2.5.	SoHieuCBCCVCDVSD	String			Mã số hiệu của Công chức viên chức của đơn vị sử dụng
2.6.	AnhCaNhan	string			- Mã tập tin ảnh cá nhân của đơn vị gửi lên (chú ý mã phải dạng UUID/ID hoặc

					phải tiếng việt không dấu, không dấu cách và không chứa ký tự đặc biệt). - Cần truyền mã ảnh lên trước sau đó mới gọi Api “Tập tin đính kèm” để đẩy tập tin ảnh cá nhân cho CBCCVC
2.7.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
2.8.	TenGoiKhac	String			Tên gọi khác của cá nhân trong hồ sơ
2.9.	GioiTinh	String	x		Lấy trong Danh mục giới tính (truy vấn theo mã DM_GI-OITINH)
2.10.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
2.11.	NoiSinh				
	DonViHanhChinhTinh	String	x		Đơn vị hành chính cấp tỉnh
	DonViHanhChinhHuyen	String			Đơn vị hành chính cấp huyện
	DonViHanhChinhXa	String			Đơn vị hành chính cấp xã
	DiaChi	String			Thông tin chi tiết Địa chỉ
2.12.	QueQuan		x		Quê quán
	DonViHanhChinhTinh	String	x		Đơn vị hành chính – mã tỉnh. Lấy trong danh mục Đơn vị hành chính (truy vấn theo mã DM TINH).
	DonViHanhChinhHuyen	String	x		Đơn vị hành chính – huyện. Lấy trong danh mục Đơn vị hành chính (truy vấn theo mã DM HUYEN).
	DonViHanhChinhXa	String			Đơn vị hành chính – xã. Lấy trong danh mục Đơn vị hành chính (truy vấn theo mã DM XA).

	DiaChi	String			Thông tin chi tiết Địa chỉ.
2.13.	DanToc	String	x		Lấy trong Danh mục Dân tộc (truy vấn theo mã DM DANTOC)
2.14.	TonGiao	String	x		Lấy trong Danh mục Tôn giáo (truy vấn theo mã DM TONGIAO)
2.15.	SoCCCD	String	x		
2.16.	NoiCapCCCD	String			Nơi cấp CCCD
2.17.	NgayCapCCCD	String			Nơi cấp CCCD, Định dạng YYYYMMDD
2.18.	SoDienThoai	String			Số điện thoại
2.19.	SoBHXH	String			Số Bảo hiểm xã hội
2.20.	SoBHYT	String			Số thẻ bảo hiểm y tế
2.21.	NoiO		x		Nơi ở hiện tại
	DonViHanhChinhTinh	String	x		Đơn vị hành chính – mã tỉnh. Lấy trong danh mục Đơn vị hành chính (truy vấn theo mã DM TINH).
	DonViHanhChinhHuyen	String	x		Đơn vị hành chính – huyện. Lấy trong danh mục Đơn vị hành chính (truy vấn theo mã DM HUYEN).
	DonViHanhChinhXa	String	Bắt buộc khi DM Huyện có dữ liệu DM cấp xã		Đơn vị hành chính – xã. Lấy trong danh mục Đơn vị hành chính (truy vấn theo mã DM XA).
	DiaChi	String			Thông tin chi tiết Địa chỉ.
2.22.	ThanhPhanGiaDinh	String			Lấy trong danh mục Thành phần gia đình (truy vấn theo mã DM THANHPHAN-GIADINH)
2.23.	NgheNghiepTruocK-hiTuyenDung	String			Nghề nghiệp trước khi tuyển dụng
2.24.	NgayTuyenDungLanDau	String			Ngày tuyển dụng lần đầu, Định dạng YYYYMMDD

2.25.	TenCoQuanTuyenDung	String			Tên cơ quan tuyển dụng
2.26.	NgayVaoCoQuanHien-Nay	String	x		Ngày vào cơ quan hiện nay, Định dạng YYYYMMDD
2.27.	NgayVaoDang	String			Ngày vào Đảng, Định dạng YYYYMMDD
2.28.	Nga-yVaoDangChinhThuc	String			Ngày chính thức vào Đảng, Định dạng YYYYMMDD
2.29.	ThamGiaToChucCTXH	String			Ngày tham gia tổ chức chính trị, xã hội đầu tiên (ngày vào Đoàn TNCSHCM, Công đoàn, Hội.
2.30.	NgayNhapNgu	String			Ngày nhập ngũ. Định dạng YYYYMMDD
2.31.	NgayXuatNgu	String			Ngày xuất ngũ Định dạng YYYYMMDD
2.32.	QuanHamCaoNhat	String			Quân hàm cao nhất. Lấy từ danh mục Quân hàm (truy vấn theo mã DM_QUAN-HAM)
2.33.	DoiTuongChinhSach	Array		x	Mảng danh sách mã Mã Đối tượng chính sách (lấy từ danh mục DM_DOITUONGC HINHSACH)
2.34.	HocVanPhoThong	String	x		Danh mục Trình độ đào tạo (truy vấn theo mã DM_GIA-ODUCPHOTHONG)
2.35.	HocHam	String			Danh mục Học hàm (truy vấn theo mã DM HOCHAM)
2.36.	DanhHieuPhongTang	Array		x	Mảng danh sách mã Mã Danh hiệu nhà nước phong tặng (lấy từ danh mục DM_DANHHIEUPH ONGTANG)
2.37.	ChucVu	String			Chức vụ hiện tại Danh mục Chức vụ (truy vấn theo mã DM CHUCVU)
2.38.	Ngaybonhiemchucvu	String	Bắt buộc nếu trường		Ngày bổ nhiệm chức vụ hiện tại, Định dạng YYYYMMDD

			“Chucvu” có dữ liệu		Bắt buộc nhập nếu trường “Chucvu” có dữ liệu
2.39.	NgayBoNhi- emLaiChucVu	String			Ngày bổ nhiệm lại chức vụ, Định dạng YYYYMMDD
2.40.	ChucVuQuyHoach	Array		x	Mảng danh sách mã Chức vụ đang được quy hoạch (lấy từ danh mục DM CHUCVU)
2.41.	ChucVuKiemNhiem	Array		x	Mảng danh sách mã Chức vụ (chức danh) kiêm nhiệm (lấy từ danh mục DM CHUCVU)
2.42.	ChucVuDang	String			Danh mục Chức vụ Đang (truy vấn theo mã DM_CHUCVU- DANG)
2.43.	ChucVuDangKiemNhiem	String			Danh mục Chức vụ Đang (cấp ủy) kiêm nhiệm (truy vấn theo mã DM_CHUCVU- DANG)
2.44.	CongViecChi- nhDuocGiao	String	x		Thông tin Công việc chính được giao
2.45.	NangLucSoTruong	String			Thông tin Năng lực sở trường công tác
2.46.	CongViecLamLauNhat	String			Thông tin Công việc làm lâu nhất
2.47.	TinhTrangSucKhoe	String			Thông tin tình trạng sức khỏe
2.48.	ChieuCao	Number			Thông tin chiều cao, tính theo cm
2.49.	CanNang	Number			Thông tin cân nặng, tính theo kg
2.50.	NhomMau	String			Mã nhóm máu, lấy từ danh mục Nhóm máu (truy vấn từ mã DM_NHOMMAU)
2.51.	DaoTaoBoiDuong				
	ChuyenMon			x	
	TuNgay	String	x		Tham gia từ ngày, Định dạng YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMM; YYYY

	CoSoDaoTao	String	Bắt buộc 1 trong 2 trường		Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (truy vấn theo mã DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	ChuyenNganhDaoTao	String	x		Lấy từ danh mục Chuyên ngành đào tạo (truy vấn theo mã DM_CHUYEN-NGANHDAOTAO)
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
	HinhThucDaoTao	String			Lấy từ danh mục Hình thức đào tạo (truy vấn theo mã DM_HINHTHU-CDAOTAO)
	TrinhDoDaoTao	String	x		Lấy từ danh mục Trình độ đào tạo (truy vấn theo mã DM_TRINHDO-DAOTAO)
	TrinhDoCaoNhat	String			Trình độ cao nhất trong danh sách chỉ đánh dấu một bản ghi có trình độ cao nhất, mặc định “0” “1”: Trình độ cao nhất và “0” ngược lại
	LyLuanChinhTri			x	
	TuNgay	String	x		Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String	Bắt buộc 1 trong 2 trường		Lấy từ danh mục Cơ sở đào tạo (truy vấn theo mã DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong

					danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
	HinhThucDaoTao	String			Lấy từ danh mục Hình thức đào tạo (truy vấn theo mã DM_HINHTHU-CDAOTAO)
	QuanLyNhaNuoc-NghiepVuChuyen-Nghanh			x	
	TuNgay	String	x		Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String	Bắt buộc 1 trong 2 trường		Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (truy vấn theo mã DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
	QuocPhongAnNinh			x	
	TuNgay	String	x		Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String	Bắt buộc 1 trong 2 trường		Lấy từ danh mục Cơ sở đào tạo (truy vấn theo mã DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String		x	Thông tin Văn bằng chứng chỉ

	NgoaiNguTiengDanToc			x	
	TuNgay	String	x		Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	NgoaiNguTiengDanToc	String	x		Lấy mã từ danh mục Ngoại ngữ hoặc Tiếng dân tộc (truy vấn theo mã DM_NGOA-INGU Danh mục DM_TIENG DAN-TOC)
	CoSoDaoTao	String	Bắt buộc 1 trong 2 trường		Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (truy vấn theo mã DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng chứng chỉ
	DiemSo	String			Điểm số
	TinHoc			x	
	TuNgay	String	x		Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String	Bắt buộc 1 trong 2 trường		Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (truy vấn theo mã DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo

	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
2.52.	QuaTrinhCongTac			x	
	TuNgay	String	x		Thời gian công tác từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM
	DenNgay	String			Thời gian công tác đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM
	DonViCongTac	String			Mã đơn vị công tác
	TenDonViCongTac	String	Bắt buộc 1 trong 2 trường		Trường hợp “DonViCongTac” không có trong danh sách đơn vị thì nhập “Ten-DonViCongTac”
	ChucDanh	String			Lấy từ danh mục Chức danh (truy vấn theo mã DM CHUCVU)
	TenChucDanh	String	Bắt buộc 1 trong 2 trường		Trong trường hợp “ChucDanh” không có trong danh mục thì thực hiện nhập “Ten-ChucDanh”
	LoaiDonVi	Number	x		Lấy trong Danh mục loại đơn vị (truy vấn theo mã DM_LOAIDONVI_CONGTAC)
2.53.	LichSuBanThan				
	BiBatTuDay	String			Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu?), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì?
	CheDoCu			x	
	TuNgay	String	x		Làm việc cho chế độ cũ từ ngày – Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String	x		Làm việc cho chế độ cũ đến ngày - Định

					dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	ChiTiet	String	x		Chi tiết thông tin làm việc cho chế độ cũ (Chức danh, vị trí, chức vụ, địa điểm làm việc,...)
	ThamGiaToChucNuoc-Ngoai			x	
	TuNgay	String	x		Tham gia tổ chức nước ngoài từ ngày - Định dạng YYYYMM
	DenNgay	String	x		Tham gia tổ chức nước ngoài đến ngày - Định dạng YYYYMM
	ChiTiet	String	x		Chi tiết thông tin tham gia tổ chức nước ngoài
2.54.	KhenThuongKyLuat				
	KhenThuong			x	
	NamKhenThuong	String	x		Năm thực hiện khen thưởng, Định dạng YYYY
	Xeploaichuyenmon	String	Bắt buộc ít nhất 1 trong 3 giá trị		Xếp loại chuyên môn (truy vấn theo danh mục DM_KETQUADAN HGIA)
	Xeploaithidua	String			Xếp loại thi đua (truy vấn theo danh mục DM_DANHHIEU-KHENTHUONG)
	HinhThucKhenThuong	String			Hình thức khen thưởng (truy vấn danh mục theo mã DM_HINHTHUCK-HENTHUONG)
	KyLuat			x	
	TuNgay	String	x		Ngày bắt đầu kỉ luật, Định dạng YYYYMM hoặc YYYYMMDD
	DenNgay	String			Ngày cuối cùng chịu kỉ luật, Định dạng YYYYMM hoặc YYYYMMDD

	HinhThucKyLuat	String	x		Lấy mã từ danh mục Hình thức kỷ luật (truy vấn theo mã DM_HINHTHUCK-YLUAT)
	HanhViViPham-HanhChinh	String	x		Lý do kỷ luật
	CoQuanQuyetDinh	String	x		Tên cơ quan quyết định
2.55.	QuanHeGiaDinh				
	BanThan	String		x	
	MoiQuanHe	String	x		Lấy từ danh mục hình thức mối quan hệ (truy vấn theo mã DM_MOIQUANHE)
	HoVaTen	String	x		Họ và tên
	NamSinh	String	x		Năm sinh
	ChiTiet	String			Chi tiết thông tin Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong, ngoài nước); làm việc cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)
	BenVoHoacChong	String		x	
	MoiQuanHe	String	x		Lấy từ danh mục hình thức mối quan hệ (truy vấn theo mã DM_MOIQUANHE)
	HoVaTen	String	x		Họ và tên
	NamSinh	String	x		Năm sinh
	ChiTiet	String			Chi tiết thông tin Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong, ngoài nước); làm việc

					cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)
2.56.	HoanCanhKinhTeGi-aDinh				
2.56	QuaTrinhLuong		x		Bắt buộc có ít nhất một quá trình lương khi đồng bộ thêm mới, cập nhật
	LoaiCanBo	String	x		Loại cán bộ: Công chức, viên chức,... lấy trong danh mục DM LOAIHOSO
	LoaiLuong	String	x		Loại lương một trong 2 mã sau (0, 1) 0- Lương hệ số, 1- Lương thỏa thuận
	LoaiDieuChinhLuong	String	x		Loại điều chỉnh lương lấy trong danh mục DM_LOAIDIEUCH-INHLUONG
	Tungay	String	x		Ngày hưởng lương, Định dạng YYYYMM; YYYYMMDD
	Denngay	String			Đến ngày xét nhận lương, Định dạng YYYYMM; YYYYMMDD
	MaSo	String	x		Mã Ngạch chức danh, lấy trong danh mục Ngạch chức danh (truy vấn theo mã DM_NGACHCHUC DANH)
	NgayBoNhi-emNgachChucDanhNghe Nghiep	String	Bắt buộc nếu trường "LoaiLuong" = lương hệ số		Ngày bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp, Định dạng YYYYMMDD Bắt buộc nhập nếu trường "MaSO" có dữ liệu
	PhanTramHuong	Number	x		Phần trăm hưởng lương
	SoTien	Integer	Chỉ cho phép nhập và bắt buộc đối với loại lương là Lương theo vị trí việc		Số tiền lương theo vị trí việc làm

			làm (thỏa thuận)		
	BacLuong	String	x		DM bậc lương DM BACLUONG
	HeSoLuong	Double	Chỉ bắt buộc nhập đối với loại lương là lương hệ số		Hệ số lương
	PhuCapTNVK	Number			Phần trăm hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung
	NgayHu- ongPhuCapTNVK	String	x		Ngày hưởng Phụ cấp thâm niên vượt khung, Định dạng YYYYMMDD Bắt buộc nhập nếu trường “PhuCapTNVK” có giá trị
2.56	QuaTrinhPhuCap			x	
	TuNgay	String	x		Từ ngày hưởng phụ cấp, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM
	DenNgay	String			Đến ngày hưởng phụ cấp, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM
	LoaiPhuCap	String	x		Loại phụ cấp, lấy từ danh mục Loại phụ cấp (truy vấn theo mã DM PHUCAP)
	HeSo	Double	Bắt buộc nhập khi “Hình thức hưởng trong loại phụ cấp =Hệ số”		Hệ số phụ cấp
	PhanTramHuong	Double	Bắt buộc nhập khi “Hình thức hưởng trong loại phụ cấp =Phần trăm		Phần trăm hưởng phụ cấp
	GiaTri	Double	Bắt buộc nhập khi “Hình thức		Số tiền hưởng phụ cấp

			hưởng trong loại phụ cấp =Mức tiền”		
2.56.	NguồnThuNhapChinh				
	ThuNhapLuong	String			Nội dung chi tiết Nguồn thu nhập chính của gia đình (hàng năm) – Lương
	ThuNhapKhac	String			Nội dung chi tiết Nguồn thu nhập chính của gia đình (hàng năm) - Các nguồn khác
	NhaO			x	
	ChiTiet	String	x		Nhập thông tin chi tiết loại nhà Ví dụ: Nhà cấp 4, nhà 3 tầng,...
	DienTich	String	x		Diện tích nhà ở
	GiayChungNhan	String	x		Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản
	LoaiDat	String	x		Loại nhà, đất ở 1: Được cấp, được thuê 2: Tự mua, tự xây
	DatO			x	
	DienTich	String	x		Diện tích nhà ở
	GiayChungNhan	String	x		Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản
	LoaiDat		x		Loại đất 1: Được cấp, được thuê 2: Tự mua, tự xây
	DatSanXuatKinhDoanh	String			Thông tin về đất sản xuất kinh doanh của cá nhân
2.57.	NhanXetDanhGia	String			Nhận xét, đánh giá của cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng cán bộ, công chức
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký

2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>					

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "LoaiHoSo": "string",
      "DonViQuanLy": "string",
      "DonViSuDung": "string",
      "SoHieuCBCCVC": "string",
      "SoHieuCBCCVCDVSD": "string",
      "AnhCaNhan": "string",
      "HoVaTen": "string",
      "TenGoiKhac": "string",
      "GioiTinh": "string",
      "NgaySinh": "string",
      "NoiSinh": {
        "DonViHanhChinhTinh": "string",
        "DonViHanhChinhHuyen": "string",
        "DonViHanhChinhXa": "string",
        "DiaChi": "string"
      },
      "QueQuan": {
        "DonViHanhChinhTinh": "string",
        "DonViHanhChinhHuyen": "string",
        "DonViHanhChinhXa": "string",
        "DiaChi": "string"
      },
      "DanToc": "string",
      "TonGiao": "string",
      "SoCCCD": "string",
      "NgayCapCCCD": "string",
      "NoiCapCCCD": "string",
      "SoBHXH": "string",
      "SoBHYT": "string",
      "NoiO": {
        "DonViHanhChinhTinh": "string",
        "DonViHanhChinhHuyen": "string",
        "DonViHanhChinhXa": "string",
        "DiaChi": "string"
      },
      "ThanhPhanGiaDinh": "string",
      "NgheNghiepTruocKhiTuyenDung": "string",
      "NgayTuyenDungLanDau": "string",
      "TenCoQuanTuyenDung": "string",
      "NgayVaoCoQuanHienNay": "string",
      "NgayVaoDang": "string",
      "NgayVaoDangChinhThuc": "string",
      "ThamGiaToChucCTXH": "string",

```

```

"NgayNhapNgu": "string",
"NgayXuatNgu": "string",
"QuanHamCaoNhat": "string",
"DoiTuongChinhSach": [
    "string",
    "string"
],
"HocVanPhoThong": "string",
"HocHam": "string",
"DanhHieuPhongTang": [
    "string",
    "string"
],
"ChucVu": "string",
"Ngaybonhiemchucvu": "string",
"NgayBoNhiemLaiChucVu": "string",
"ChucVuQuyHoach": [
    "string",
    "string"
],
"ChucVuKiemNhiem": [
    "string",
    "string"
],
"ChucVuDang": "string",
"ChucVuDangKiemNhiem": "string",
"CongViecChinhDuocGiao": "string",
"NangLucSoTruong": "string",
"CongViecLamLauNhat": "string",
"TinhTrangSucKhoe": "string",
"ChieuCao": "number",
"CanNang": "number",
"NhomMau": "string",
"SoDienThoai": "string",
"DaoTaoBoiDuong": {
    "ChuyenMon": [
        {
            "TuNgay": "string",
            "DenNgay": "string",
            "CoSoDaoTao": "string",
            "TenCoSoDaoTao": "string",
            "HinhThucDaoTao": "string",
            "ChuyenNganhDaoTao": "string",
            "VanBangDuocCap": "string",
            "TrinhDoDaoTao": "string",
            "TrinhDoCaoNhat": "string"
        }
    ],
    "LyLuanChinhTri": [
        {
            "TuNgay": "string",
            "DenNgay": "string",
            "CoSoDaoTao": "string",
            "TenCoSoDaoTao": "string",

```

```

        "HinhThucDaoTao": "string",
        "VanBangDuocCap": "string"
    }
],
"QuanLyNhaNuocNghiepVuChuyenNganh": [
    {
        "TuNgay": "string",
        "DenNgay": "string",
        "CoSoDaoTao": "string",
        "TenCoSoDaoTao": "string",
        "VanBangDuocCap": "string"
    }
],
"QuocPhongAnNinh": [
    {
        "TuNgay": "string",
        "DenNgay": "string",
        "CoSoDaoTao": "string",
        "TenCoSoDaoTao": "string",
        "VanBangDuocCap": "string"
    }
],
"NgoaiNguTiengDanToc": [
    {
        "TuNgay": "string",
        "DenNgay": "string",
        "CoSoDaoTao": "string",
        "TenCoSoDaoTao": "string",
        "NgoaiNguTiengDanToc": "string",
        "VanBangDuocCap": "string",
        "DiemSo": "string"
    }
],
"TinHoc": [
    {
        "TuNgay": "string",
        "DenNgay": "string",
        "CoSoDaoTao": "string",
        "TenCoSoDaoTao": "string",
        "VanBangDuocCap": "string"
    }
],
},
"QuaTrinhCongTac": [
    {
        "TuNgay": "string",
        "DenNgay": "string",
        "LoaiDonVi": "string",
        "DonViCongTac": "string",
        "TenDonViCongTac": "string",
        "ChucDanh": "string",
        "TenChucDanh": "string"
    }
],

```

```

"LichSuBanThan": {
  "BiBatTuDay": "string",
  "CheDoCu": [
    {
      "TuNgay": "string",
      "DenNgay": "string",
      "ChiTiet": "string"
    }
  ],
  "ThamGiaToChucNuocNgoai": [
    {
      "TuNgay": "string",
      "DenNgay": "string",
      "ChiTiet": "string"
    }
  ]
},
"KhenThuongKyLuat": {
  "KhenThuong": [
    {
      "NamKhenThuong": "string",
      "XepLoaiChuyenMon": "string",
      "XepLoaiThiDua": "string",
      "HinhThucKhenThuong": "string"
    }
  ],
  "KyLuat": [
    {
      "TuNgay": "string",
      "DenNgay": "string",
      "HinhThucKyLuat": "string",
      "CoQuanQuyetDinh": "string",
      "HanhViViPhamHanhChinh": "string"
    }
  ]
},
"QuanHeGiaDinh": {
  "BanThan": [
    {
      "MoiQuanHe": "string",
      "HoVaTen": "string",
      "NamSinh": "string",
      "ChiTiet": "string"
    }
  ],
  "BenVoHoacChong": [
    {
      "MoiQuanHe": "string",
      "HoVaTen": "string",
      "NamSinh": "string",
      "ChiTiet": "string"
    }
  ]
},

```

```

"HoanCanhKinhTeGiaDinh": {
  "QuaTrinhLuong": [
    {
      "TuNgay": "string",
      "DenNgay": "string",
      "LoaiDieuChinhLuong": "string",
      "LoaiCanBo": "string",
      "LoaiLuong": "string",
      "MaSo": "string",
      "NgayBoNhiemNgachChucDanhNgheNghiep": "string",
      "BacLuong": "string",
      "HeSoLuong": 999999999,
      "PhanTramHuong": 999999999,
      "SoTien": 999999999,
      "PhuCapTNVK": 999999999,
      "NgayHuongPhuCapTNVK": "string"
    }
  ],
  "QuaTrinhPhuCap": [
    {
      "TuNgay": "string",
      "DenNgay": "string",
      "PhanTramHuong": "number",
      "LoaiPhuCap": "string",
      "HeSo": "number",
      "GiaTri": "number"
    }
  ],
  "NguonThuNhapChinh": {
    "ThuNhapLuong": "string",
    "ThuNhapKhac": "string",
    "NhaO": [
      {
        "ChiTiet": "string",
        "DienTich": "number",
        "GiayChungNhan": "string",
        "LoaiDat": "string"
      }
    ],
    "DatO": [
      {
        "ChiTiet": "string",
        "DienTich": "number",
        "GiayChungNhan": "string",
        "LoaiDat": "string"
      }
    ],
    "DatSanXuatKinhDoanh": "string"
  },
  "NhanXetDanhGia": "string"
},
"Security": {

```

```

    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
  }
}

```

7.2. Dịch vụ M02 - Thông tin chung hồ sơ CBCCVC

- Mục đích

API Thông tin chung Hồ sơ điện tử dùng để đồng bộ, cập nhật dữ liệu nhóm thông tin chung cơ bản của hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức

Lưu ý: API cập nhật, đồng bộ thông tin chung của Hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức yêu cầu truyền ít nhất các thông tin bắt buộc của nhóm thông tin chung và thông tin Quá trình lương.

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	LoaiHoSo	String	x		Lấy trong danh mục Loại hồ sơ (truy vấn theo mã DM_LOAIHOSO).
2.2.	DonViQuanLy	String	x		Mã đơn vị quản lý của CBCCVC
2.3.	DonViSuDung	String	x		Mã đơn vị sử dụng của CBCCVC
2.4.	SoHieuCBCCVC	String			Mã số hiệu của Công chức viên chức của đơn vị quản lý
2.5.	SoHieuCBCCVCDVSD	String			Mã số hiệu của Công chức viên chức của đơn vị sử dụng
2.6.	AnhCaNhan	string			- Mã tập tin ảnh cá nhân của đơn vị gửi lên (chú ý mã phải dạng UUID/ID hoặc phải tiếng việt không dấu, không dấu cách và không chứa ký tự đặc biệt). - Cần truyền mã ảnh lên trước sau đó mới gọi Api “Tập tin đính kèm” để đẩy tập tin ảnh cá nhân cho CBCCVC

2.7.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
2.8.	TenGoiKhac	String			Tên gọi khác của cá nhân trong hồ sơ
2.9.	GioiTinh	String	x		Lấy trong Danh mục giới tính (truy vấn theo mã DM_GI-OITINH)
2.10.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
2.11.	NoiSinh				
	DonViHanhChinhTinh	String	x		Đơn vị hành chính cấp tỉnh
	DonViHanhChinhHuyen	String			Đơn vị hành chính cấp huyện
	DonViHanhChinhXa	String			Đơn vị hành chính cấp xã
	DiaChi	String			Thông tin chi tiết Địa chỉ
2.12.	QueQuan		x		Quê quán
	DonViHanhChinhTinh	String	x		Đơn vị hành chính – mã tỉnh. Lấy trong danh mục Đơn vị hành chính (truy vấn theo mã DM_TINH).
	DonViHanhChinhHuyen	String	x		Đơn vị hành chính – huyện. Lấy trong danh mục Đơn vị hành chính (truy vấn theo mã DM_HUYEN).
	DonViHanhChinhXa	String			Đơn vị hành chính – xã. Lấy trong danh mục Đơn vị hành chính (truy vấn theo mã DM_XA).
	DiaChi	String			Thông tin chi tiết Địa chỉ.
2.13.	DanToc	String	x		Lấy trong Danh mục Dân tộc (truy vấn theo mã DM_DAN-TOC)
2.14.	TonGiao	String	x		Lấy trong Danh mục Tôn giáo (truy vấn

					theo mã DM_TONGIAO)
2.15.	SoCCCD	String	x		
2.16.	NoiCapCCCD	String			Nơi cấp CCCD
2.17.	NgayCapCCCD	String			Nơi cấp CCCD, Định dạng YYYYMMDD
2.18.	SoDienThoai	String			Số điện thoại
2.19.	SoBHXH	String			Số Bảo hiểm xã hội
2.20.	SoBHYT	String			Số thẻ bảo hiểm y tế
2.21.	NoiO		x		Nơi ở hiện tại
	DonViHanhChinhTinh	String	x		Đơn vị hành chính – mã tỉnh. Lấy trong danh mục Đơn vị hành chính (truy vấn theo mã DM_TINH).
	DonViHanhChinhHuyen	String	x		Đơn vị hành chính – huyện. Lấy trong danh mục Đơn vị hành chính (truy vấn theo mã DM_HUYEN).
	DonViHanhChinhXa	String	Bắt buộc khi DM Huyện có dữ liệu DM cấp xã		Đơn vị hành chính – xã. Lấy trong danh mục Đơn vị hành chính (truy vấn theo mã DM_XA).
	DiaChi	String			Thông tin chi tiết Địa chỉ.
2.22.	ThanhPhanGiaDinh	String			Lấy trong danh mục Thành phần gia đình (truy vấn theo mã DM_THANHPHAN GIADINH)
2.23.	NgheNghiepTruocK- hiTuyenDung	String			Nghề nghiệp trước khi tuyển dụng
2.24.	NgayTuyen- DungLanDau	String			Ngày tuyển dụng lần đầu, Định dạng YYYYMMDD
2.25.	TenCoQuanTuyenDung	String			Tên cơ quan tuyển dụng
2.26.	NgayVaoCoQuanHien- Nay	String	x		Ngày vào cơ quan hiện nay, Định dạng YYYYMMDD
2.27.	NgayVaoDang	String			Ngày vào Đảng, Định dạng YYYYMMDD

2.28.	Nga-yVaoDangChinhThuc	String			Ngày chính thức vào Đảng, Định dạng YYYYMMDD
2.29.	ThamGiaToChucCTXH	String			Thông tin Ngày tham gia tổ chức chính trị, xã hội đầu tiên (ngày vào Đoàn TNCSHCM, Công đoàn, Hội.
2.30.	NgayNhapNgu	String			Ngày nhập ngũ. Định dạng YYYYMMDD
2.31.	NgayXuatNgu	String			Ngày xuất ngũ Định dạng YYYYMMDD
2.32.	QuanHamCaoNhat	String			Quân hàm cao nhất. Lấy từ danh mục Quân hàm (truy vấn theo mã DM_QUANHAM)
2.33.	DoiTuongChinhSach	Array		x	Mảng danh sách mã Mã Đối tượng chính sách (lấy từ danh mục DM_DOITUONGC HINHSACH)
2.34.	HocVanPhoThong	String	x		Danh mục Trình độ đào tạo (truy vấn theo mã DM_GIA-ODUCPHOTHONG)
2.35.	HocHam	String			Danh mục Học hàm (truy vấn theo mã DM_HOCHAM)
2.36.	DanhHieuPhongTang	Array		x	Mảng danh sách mã Mã Danh hiệu nhà nước phong tặng (lấy từ danh mục DM_DANHHIEUP HONGTANG)
2.37.	ChucVu	String			Chức vụ hiện tại Danh mục Chức vụ (truy vấn theo mã DM_CHUCVU)
2.38.	Ngaybonhiemchucvu	String	Bắt buộc nếu trường “Chucvu” có dữ liệu		Ngày bổ nhiệm chức vụ hiện tại, Định dạng YYYYMMDD

					Bắt buộc nhập nếu trường “Chucvu” có dữ liệu
2.39.	NgayBoNhi-emLaiChucVu	String			Ngày bổ nhiệm lại chức vụ, Định dạng YYYYMMDD
2.40.	ChucVuQuyHoach	Array		x	Mảng danh sách mã Chức vụ đang được quy hoạch (lấy từ danh mục DM_CHUCVU)
2.41.	ChucVuKiemNhiem	Array		x	Mảng danh sách mã Chức vụ (chức danh) kiêm nhiệm (lấy từ danh mục DM_CHUCVU)
2.42.	ChucVuDang	String			Danh mục Chức vụ Đăng (truy vấn theo mã DM_CHUCVU-DANG)
2.43.	ChucVu-DangKiemNhiem	String			Danh mục Chức vụ Đăng (cấp ủy) kiêm nhiệm (truy vấn theo mã DM_CHUCVU-DANG)
2.44.	CongViecChinhDuocGiao	String	x		Thông tin Công việc chính được giao
2.45.	NangLucSoTruong	String			Thông tin Năng lực sở trường công tác
2.46.	CongViecLamLauNhat	String			Thông tin Công việc làm lâu nhất
2.47.	TinhTrangSucKhoe	String			Thông tin tình trạng sức khỏe
2.48.	ChieuCao	Number			Thông tin chiều cao, tính theo cm
2.49.	CanNang	Number			Thông tin cân nặng, tính theo kg
2.50.	NhomMau	String			Mã nhóm máu, lấy từ danh mục Nhóm máu (truy vấn từ mã DM_NHOMMAU)
2.51.	HoanCanhKinhTeGi-aDinh				
2.51	QuaTrinhLuong		x		Bắt buộc có ít nhất một quá trình lương khi đồng bộ thêm mới, cập nhật

	LoaiCanBo	String	x		Loại cán bộ: Công chức, viên chức,... lấy trong danh mục DM_LOAIHOSO
	LoaiLuong	String	x		Loại lương một trong 2 mã sau (0, 1) 0- Lương hệ số, 1- Lương thỏa thuận
	LoaiDieuChinhLuong	String	x		Loại điều chỉnh lương lấy trong danh mục DM_LOAIDIEUCH INHLUONG
	Tungay	String	x		Ngày hưởng lương, Định dạng YYYYMM; YYYYMMDD
	Denngay	String			Đến ngày xét nhận lương, Định dạng YYYYMM; YYYYMMDD
	MaSo	String			Mã Ngạch chức danh, lấy trong danh mục Ngạch chức danh (truy vấn theo mã DM_NGACHCHU CDANH)
	NgayBoNhi-emNgachChucDanhNghi-eNghiep	String	Bắt buộc nếu trường "LoaiLuong" = lương hệ số		Ngày bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp, Định dạng YYYYMMDD Bắt buộc nhập nếu trường "MaSO" có dữ liệu
	PhanTramHuong	Number	x		Phần trăm hưởng lương
	SoTien	Integer	Chỉ cho phép nhập và bắt buộc đối với loại lương là Lương theo vị trí việc làm (thỏa thuận)		Số tiền lương theo vị trí việc làm

	BacLuong	String	x		DM bậc lương DM_BACLUONG
	HeSoLuong	Double	Chỉ bắt buộc nhập đối với loại lương là lương hệ số		Hệ số lương
	PhuCapTNVK	Number			Phần trăm hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung
	NgayHuongPhuCapTNVK	String	x		Ngày hưởng Phụ cấp thâm niên vượt khung, Định dạng YYYYMMDD Bắt buộc nhập nếu trường “PhuCapTNVK” có giá trị
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>				

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "LoaiHoSo": "string",
      "DonViQuanLy": "string",
      "DonViSuDung": "string",
      "SoHieuCBCCVC": "string",
      "SoHieuCBCCVCDVSD": "string",
      "AnhCaNhan": "string",
      "HoVaTen": "string",
      "TenGoiKhac": "string",
      "GioiTinh": "string",
      "NgaySinh": "string",
      "NoiSinh": {
        "DonViHanhChinhTinh": "string",
        "DonViHanhChinhHuyen": "string",
        "DonViHanhChinhXa": "string",
        "DiaChi": "string"
      }
    },
    "QueQuan": {
      "DonViHanhChinhTinh": "string",
```

```

    "DonViHanhChinhHuyen": "string",
    "DonViHanhChinhXa": "string",
    "DiaChi": "string"
  },
  "DanToc": "string",
  "TonGiao": "string",
  "SoCCCD": "string",
  "NgayCapCCCD": "string",
  "NoiCapCCCD": "string",
  "SoBHXH": "string",
  "SoBHYT": "string",
  "NoiO": {
    "DonViHanhChinhTinh": "string",
    "DonViHanhChinhHuyen": "string",
    "DonViHanhChinhXa": "string",
    "DiaChi": "string"
  },
  "ThanhPhanGiaDinh": "string",
  "NgheNghiepTruocKhiTuyenDung": "string",
  "NgayTuyenDungLanDau": "string",
  "TenCoQuanTuyenDung": "string",
  "NgayVaoCoQuanHienNay": "string",
  "NgayVaoDang": "string",
  "NgayVaoDangChinhThuc": "string",
  "ThamGiaToChucCTXH": "string",
  "NgayNhapNgu": "string",
  "NgayXuatNgu": "string",
  "QuanHamCaoNhat": "string",
  "DoiTuongChinhSach": [
    "string",
    "string"
  ],
  "HocVanPhoThong": "string",
  "HocHam": "string",
  "DanhHieuPhongTang": [
    "string",
    "string"
  ],
  "ChucVu": "string",
  "Ngaybonhiemchucvu": "string",
  "NgayBoNhiemLaiChucVu": "string",
  "ChucVuQuyHoach": [
    "string",
    "string"
  ],
  "ChucVuKiemNhiem": [
    "string",
    "string"
  ],
  "ChucVuDang": "string",
  "ChucVuDangKiemNhiem": "string",
  "CongViecChinhDuocGiao": "string",
  "NangLucSoTruong": "string",
  "CongViecLamLauNhat": "string",

```

```

    "TinhTrangSucKhoe": "string",
    "ChieuCao": "number",
    "CanNang": "number",
    "NhomMau": "string",
    "SoDienThoai": "string",
    "HoanCanhKinhTeGiaDinh": {
      "QuaTrinhLuong": [
        {
          "TuNgay": "string",
          "DenNgay": "string",
          "LoaiDieuChinhLuong": "string",
          "LoaiCanBo": "string",
          "LoaiLuong": "string",
          "MaSo": "string",
          "NgayBoNhiemNgachChucDanhNgheNghiep": "string",
          "BacLuong": "string",
          "HeSoLuong": 9999999999,
          "PhanTramHuong": 9999999999,
          "SoTien": 9999999999,
          "PhuCapTNVK": 9999999999,
          "NgayHuongPhuCapTNVK": "string"
        }
      ]
    },
    "Security": {
      "Signature": "string",
      "Cert": "string"
    }
  }
}

```

7.3. Dịch vụ M03 – Nhóm Quá trình đào tạo, bồi dưỡng

- Mục đích

API dùng để đồng bộ, cập nhật nhóm các quá trình đào tạo, bồi dưỡng như Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, Lý luận chính trị, Quản lý nhà nước/ Chức danh nghề nghiệp/ Nghiệp vụ chuyên ngành, Tin học, Ngoại ngữ, Tiếng dân tộc.

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	DaoTaoBoiDuong				
	ChuyenMon			x	

	TuNgay	String	x		Tham gia từ ngày, Định dạng YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String	Bắt buộc 1 trong 2 trường		Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (truy vấn theo mã DM_COSO- DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	ChuyenNganhDaoTao	String	x		Lấy từ danh mục Chuyên ngành đào tạo (truy vấn theo mã DM_CHUYEN- NGANHDAOTAO)
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
	HinhThucDaoTao	String			Lấy từ danh mục Hình thức đào tạo (truy vấn theo mã DM_HINHTHU- CDAOTAO)
	TrinhDoDaoTao	String	x		Lấy từ danh mục Trình độ đào tạo (truy vấn theo mã DM_TRINHDO DAO TAO)
	TrinhDoCaoNhat	String			Trình độ cao nhất trong danh sách chỉ đánh dấu một bản ghi có trình độ cao nhất, mặc định “0” “1”: Trình độ cao nhất và “0” ngược lại
	LyLuanChinhTri			x	
	TuNgay	String	x		Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY

	CoSoDaoTao	String	Bắt buộc 1 trong 2 trường		Lấy từ danh mục Cơ sở đào tạo (truy vấn theo mã DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
	HinhThucDaoTao	String			Lấy từ danh mục Hình thức đào tạo (truy vấn theo mã DM_HINHTHU-CDAOTAO)
	QuanLyNhaNuoc-NghiepVuChuyen-Nganh			x	
	TuNgay	String	x		Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String	Bắt buộc 1 trong 2 trường		Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (truy vấn theo mã DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
	QuocPhongAnNinh			x	
	TuNgay	String	x		Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String			Lấy từ danh mục Cơ sở đào tạo (truy vấn

			Bắt buộc 1 trong 2 trường		theo mã DM_COSO- DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String	x		Thông tin Văn bằng chứng chỉ
	NgoaiNguTiengDan- Toc			x	
	TuNgay	String	x		Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	NgoaiNguTiengDanToc	String	x		Lấy mã từ danh mục Ngoại ngữ hoặc Tiếng dân tộc (truy vấn theo mã DM_NGOAINGU Danh mục DM_TIENGDAN- TOC)
	CoSoDaoTao	String	Bắt buộc 1 trong 2 trường		Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (truy vấn theo mã DM_COSO- DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng chứng chỉ
	DiemSo	String			Điểm số
	TinHoc			x	
	TuNgay	String	x		Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String			Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (truy

			Bắt buộc 1 trong 2 trường		vấn theo mã DM_COSO- DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>				

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "DaoTaoBoiDuong": {
        "ChuyenMon": [
          {
            "TuNgay": "string",
            "DenNgay": "string",
            "CoSoDaoTao": "string",
            "TenCoSoDaoTao": "string",
            "HinhThucDaoTao": "string",
            "ChuyenNganhDaoTao": "string",
            "VanBangDuocCap": "string",
            "TrinhDoDaoTao": "string",
            "TrinhDoCaoNhat": "string"
          }
        ],
        "LyLuanChinhTri": [
          {
            "TuNgay": "string",
            "DenNgay": "string",
            "CoSoDaoTao": "string",
            "TenCoSoDaoTao": "string",
            "HinhThucDaoTao": "string",
            "VanBangDuocCap": "string"
          }
        ],
        "QuanLyNhaNuocNghiepVuChuyenNganh": [
          {
            "TuNgay": "string",
            "DenNgay": "string",
```

```

        "CoSoDaoTao": "string",
        "TenCoSoDaoTao": "string",
        "VanBangDuocCap": "string"
    }
],
"QuocPhongAnNinh": [
    {
        "TuNgay": "string",
        "DenNgay": "string",
        "CoSoDaoTao": "string",
        "TenCoSoDaoTao": "string",
        "VanBangDuocCap": "string"
    }
],
"NgoaiNguTiengDanToc": [
    {
        "TuNgay": "string",
        "DenNgay": "string",
        "CoSoDaoTao": "string",
        "TenCoSoDaoTao": "string",
        "NgoaiNguTiengDanToc": "string",
        "VanBangDuocCap": "string",
        "DiemSo": "string"
    }
],
"TinHoc": [
    {
        "TuNgay": "string",
        "DenNgay": "string",
        "CoSoDaoTao": "string",
        "TenCoSoDaoTao": "string",
        "VanBangDuocCap": "string"
    }
]
}
},
"Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
}
}

```

7.4. Dịch vụ M04 - Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn (từ trung cấp trở lên cả trong nước và nước ngoài)

- Mục đích

API Quá trình đào tạo chuyên môn dùng để thêm các quá trình đào tạo về Trình độ chuyên môn của cán bộ, công chức, viên chức.

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú

I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	DaoTaoBoiDuong				
	ChuyenMon			x	
	TuNgay	String	x		Tham gia từ ngày, Định dạng YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String	Bắt buộc 1 trong 2 trường		Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (truy vấn theo mã DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	ChuyenNganhDaoTao	String	x		Lấy từ danh mục Chuyên ngành đào tạo (truy vấn theo mã DM_CHUYEN-NGANHDAOTAO)
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
	HinhThucDaoTao	String			Lấy từ danh mục Hình thức đào tạo (truy vấn theo mã DM_HINHTHU-CDAOTAO)
	TrinhDoDaoTao	String	x		Lấy từ danh mục Trình độ đào tạo (truy vấn theo mã DM_TRINHDO-DAOTAO)
	TrinhDoCaoNhat	String			Trình độ cao nhất trong danh sách chỉ đánh dấu một bản ghi

					có trình độ cao nhất, mặc định “0” “1”: Trình độ cao nhất và “0” ngược lại
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>				

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "DaoTaoBoiDuong": {
        "ChuyenMon": [
          {
            "TuNgay": "string",
            "DenNgay": "string",
            "CoSoDaoTao": "string",
            "TenCoSoDaoTao": "string",
            "HinhThucDaoTao": "string",
            "ChuyenNganhDaoTao": "string",
            "VanBangDuocCap": "string",
            "TrinhDoDaoTao": "string",
            "TrinhDoCaoNhat": "string"
          }
        ]
      }
    }
  },
  "Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
  }
}
```

7.5. Dịch vụ M05 - Đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị

- Mục đích

API dùng để đồng bộ, cập nhật các quá trình bồi dưỡng về lý luận chính trị của cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú

I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	DaoTaoBoiDuong				
	LyLuanChinhTri			x	
	TuNgay	String	x		Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String	Bắt buộc 1 trong 2 trường		Lấy từ danh mục Cơ sở đào tạo (truy vấn theo mã DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
	HinhThucDaoTao	String			Lấy từ danh mục Hình thức đào tạo (truy vấn theo mã DM_HINHTHU-CDAOTAO)
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>					

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "DaoTaoBoiDuong": {
        "LyLuanChinhTri": [
          {
            "TuNgay": "string",
            "DenNgay": "string",
            "CoSoDaoTao": "string",
```

```

        "TenCoSoDaoTao": "string",
        "HinhThucDaoTao": "string",
        "VanBangDuocCap": "string"
    }
}
]
}
},
"Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
}
}

```

7.6. Dịch vụ M06 – Bồi dưỡng quản lý nhà nước/ chức danh nghề nghiệp/ nghiệp vụ chuyên ngành

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật các thông tin về Quản lý nhà nước, Chức danh nghề nghiệp, Nghiệp vụ chuyên ngành của cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	DaoTaoBoiDuong				
	QuanLyNhaNuc-NghiepVuChuyenNganh			x	
	TuNgay	String	x		Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String	Bắt buộc 1 trong 2 trường		Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (truy vấn theo mã DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục

					thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>				

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "DaoTaoBoiDuong": {
        "QuanLyNhaNuocNghiepVuChuyenNganh": [
          {
            "TuNgay": "string",
            "DenNgay": "string",
            "CoSoDaoTao": "string",
            "TenCoSoDaoTao": "string",
            "VanBangDuocCap": "string"
          }
        ]
      }
    }
  },
  "Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
  }
}
```

7.7. Dịch vụ M07 – Bồi dưỡng kiến thức an ninh, quốc phòng

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật các thông tin về Bồi dưỡng kiến thức an ninh, quốc phòng của cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		

2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	DaoTaoBoiDuong				
	QuocPhongAnNinh			x	
	TuNgay	String	x		Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String	Bắt buộc 1 trong 2 trường		Lấy từ danh mục Cơ sở đào tạo (truy vấn theo mã DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String	x		Thông tin Văn bằng chứng chỉ
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>					

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "DaoTaoBoiDuong": {
        "QuocPhongAnNinh": [
          {
            "TuNgay": "string",
            "DenNgay": "string",
            "CoSoDaoTao": "string",
            "TenCoSoDaoTao": "string",
            "VanBangDuocCap": "string"
          }
        ]
      }
    }
  },
}
```

```

"Security": {
  "Signature": "string",
  "Cert": "string"
}
}

```

7.8. Dịch vụ M08 - Đào tạo, bồi dưỡng tin học

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật quá trình đào tạo, bồi dưỡng tin học cho cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	DaoTaoBoiDuong				
	TinHoc			x	
	TuNgay	String	x		Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String	Bắt buộc 1 trong 2 trường		Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (truy vấn theo mã DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)				

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "DaoTaoBoiDuong": {
        "TinHoc": [
          {
            "TuNgay": "string",
            "DenNgay": "string",
            "CoSoDaoTao": "string",
            "TenCoSoDaoTao": "string",
            "VanBangDuocCap": "string"
          }
        ]
      }
    }
  },
  "Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
  }
}
```

7.9. Dịch vụ M09 - Đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ/ Tiếng dân tộc

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật quá trình đào tạo, bồi dưỡng về Ngoại ngữ, tiếng dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	DaoTaoBoiDuong				
	NgoaiNguTiegDanToc			x	
	TuNgay	String	x		Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	NgoaiNguTiegDanToc	String	x		Lấy mã từ danh mục Ngoại ngữ hoặc Tiếng

					dân tộc (truy vấn theo mã DM_NGOAINGU Danh mục DM_TIENGDAN-TOC)
	CoSoDaoTao	String	Bắt buộc 1 trong 2 trường		Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (truy vấn theo mã DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng chứng chỉ
	DiemSo	String			Điểm số
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>				

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "DaoTaoBoiDuong": {
        "NgoaiNguTiengDanToc": [
          {
            "TuNgay": "string",
            "DenNgay": "string",
            "CoSoDaoTao": "string",
            "TenCoSoDaoTao": "string",
            "NgoaiNguTiengDanToc": "string",
            "VanBangDuocCap": "string",
            "DiemSo": "string"
          }
        ]
      }
    }
  },
  "Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
  }
}
```

7.10. Dịch vụ M10 – Tóm tắt quá trình công tác

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật quá trình công tác cho cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	QuaTrinhCongTac			x	
	TuNgay	String	x		Thời gian công tác từ ngày, Định dạng YYYYMM
	DenNgay	String			Thời gian công tác đến ngày, Định dạng YYYYMM
	DonViCongTac	String	Bắt buộc 1 trong 2 trường		Mã đơn vị công tác
	TenDonViCongTac	String			Trường hợp “DonViCongTac” không có trong danh sách đơn vị thì nhập “TenDonViCongTac”
	ChucDanh	String	Bắt buộc 1 trong 2 trường		Lấy từ danh mục Chức danh (truy vấn theo mã DM_CHUCVU)
	TenChucDanh	String			Trong trường hợp “ChucDanh” không có trong danh mục thì thực hiện nhập “Ten-ChucDanh”
	LoaiDonVi	Number	x		Lấy trong Danh mục loại đơn vị (truy vấn theo mã DM_LOAIDONVI_CONGTAC)
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)				

- Ví dụ body request

```

{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "QuaTrinhCongTac": [
        {
          "TuNgay": "string",
          "DenNgay": "string",
          "LoaiDonVi": "string",
          "DonViCongTac": "string",
          "TenDonViCongTac": "string",
          "ChucDanh": "string",
          "TenChucDanh": "string"
        }
      ]
    }
  },
  "Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
  }
}

```

7.11. Dịch vụ M11 - Nhóm thông tin đặc điểm lịch sử bản thân

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật thông tin về đặc điểm lịch sử bản thân cho cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	LichSuBanThan				
	BiBatTuDay	String			Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu?), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì?
	CheDoCu			x	
	TuNgay	String	x		Làm việc cho chế độ cũ từ ngày – Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY

	DenNgay	String	x		Làm việc cho chế độ cũ đến ngày - Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	ChiTiet	String	x		Chi tiết thông tin làm việc cho chế độ cũ (Chức danh, vị trí, chức vụ, địa điểm làm việc,...)
	ThamGiaToChucNuocNgoai			x	
	TuNgay	String	x		Tham gia tổ chức nước ngoài từ ngày - Định dạng YYYYMM
	DenNgay	String	x		Tham gia tổ chức nước ngoài đến ngày - Định dạng YYYYMM
	ChiTiet	String	x		Chi tiết thông tin tham gia tổ chức nước ngoài
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>				

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "LichSuBanThan": {
        "BiBatTuDay": "string",
        "CheDoCu": [
          {
            "TuNgay": "string",
            "DenNgay": "string",
            "ChiTiet": "string"
          }
        ],
      },
      "ThamGiaToChucNuocNgoai": [
        {
          "TuNgay": "string",
          "DenNgay": "string",

```

```

        "ChiTiet": "string"
    }
]
}
},
"Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
}
}

```

7.12. Dịch vụ M12 - Bị bắt, tù đầy

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật thông tin về đặc điểm lịch sử bản thân: bị bắt tù đầy cho cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	LichSuBanThan				
	BiBatTuDay	String			Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu?), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì?
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)				

- Ví dụ body request

```
{
```

```

    "Data": {
      "SoCCCD": "string",
      "HoSoCBCCVC": {
        "LichSuBanThan": {
          "BiBatTuDay": "string"
        }
      }
    },
    "Security": {
      "Signature": "string",
      "Cert": "string"
    }
  }
}

```

7.13. Dịch vụ M13 - Bản thân có làm việc cho chế độ cũ

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật thông tin về đặc điểm lịch sử bản thân: bản thân có làm việc cho chế độ cũ cho cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	LichSuBanThan				
	CheDoCu			x	
	TuNgay	String	x		Làm việc cho chế độ cũ từ ngày – Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String	x		Làm việc cho chế độ cũ đến ngày - Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	ChiTiet	String	x		Chi tiết thông tin làm việc cho chế độ cũ (Chức danh, vị trí, chức vụ, địa điểm làm việc,...)
II.	Security				

1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>				

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "LichSuBanThan": {
        "CheDoCu": [
          {
            "TuNgay": "string",
            "DenNgay": "string",
            "ChiTiet": "string"
          }
        ]
      }
    }
  },
  "Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
  }
}
```

7.14. Dịch vụ M14 - Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội ở nước ngoài

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật thông tin về đặc điểm lịch sử bản thân: tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội ở nước ngoài cho cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	LichSuBanThan				
	ThamGiaToChucNuocNgoai			x	
	TuNgay	String	x		Tham gia tổ chức nước

					ngoài từ ngày - Định dạng YYYYMM
	DenNgay	String	x		Tham gia tổ chức nước ngoài đến ngày - Định dạng YYYYMM
	ChiTiet	String	x		Chi tiết thông tin tham gia tổ chức nước ngoài
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>				

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "LichSuBanThan": {
        "ThamGiaToChucNuocNgoai": [
          {
            "TuNgay": "string",
            "DenNgay": "string",
            "ChiTiet": "string"
          }
        ]
      }
    }
  },
  "Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
  }
}
```

7.15. Dịch vụ M15 – Nhóm thông tin Khen thưởng, Kỷ luật

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật thông tin khen thưởng, kỷ luật cho cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	KhenThuongKyLuat				
	KhenThuong			x	
	NamKhenThuong	String	x		Năm thực hiện khen thưởng, Định dạng YYYY
	Xeploaichuyenmon	String	Bắt buộc ít nhất 1 trong 3 giá trị		Xếp loại chuyên môn (truy vấn theo danh mục DM_KETQUAD ANHGIA)
	Xeploaithidua	String			Xếp loại thi đua (truy vấn theo danh mục DM_DANHHE UKHENTHU-ONG)
	HinhThucKhenThuong	String			Hình thức khen thưởng (truy vấn danh mục theo mã DM_HINHTHU CKHENTHU-ONG)
	KyLuat			x	
	TuNgay	String	x		Ngày bắt đầu kỉ luật, Định dạng YYYYMM hoặc YYYYMMDD
	DenNgay	String			Ngày cuối cùng chịu kỉ luật, Định dạng YYYYMM hoặc YYYYMMDD
	HinhThucKyLuat	String	x		Lấy mã từ danh mục Hình thức kỷ luật (truy vấn theo mã DM_HINHTHU CKYLUAT)
	HanhViViPhamHanhChinh	String	x		Lý do kỷ luật

	CoQuanQuyetDinh	String	x		Tên cơ quan quyết định
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>				

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "KhenThuongKyLuat": {
        "KhenThuong": [
          {
            "NamKhenThuong": "string",
            "XepLoaiChuyenMon": "string",
            "XepLoaiThiDua": "string",
            "HinhThucKhenThuong": "string"
          }
        ],
        "KyLuat": [
          {
            "TuNgay": "string",
            "DenNgay": "string",
            "HinhThucKyLuat": "string",
            "CoQuanQuyetDinh": "string",
            "HanhViViPhamHanhChinh": "string"
          }
        ]
      }
    }
  },
  "Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
  }
}
```

7.16. Dịch vụ M16 - Thành tích thi đua, khen thưởng

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật thông tin khen thưởng cho cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào

STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	KhenThuongKyLuat				
	KhenThuong			x	
	NamKhenThuong	String	x		Năm thực hiện khen thưởng, Định dạng YYYY
	Xeploaichuyenmon	String	Bắt buộc ít nhất 1 trong 3 giá trị		Xếp loại chuyên môn (truy vấn theo danh mục DM_KETQUAD ANHGIA)
	Xeploaithidua	String			Xếp loại thi đua (truy vấn theo danh mục DM_DANHIE UKHENTHU-ONG)
	HinhThucKhenThuong	String			Hình thức khen thưởng (truy vấn danh mục theo mã DM_HINHTHU CKHENTHU-ONG)
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>				

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "KhenThuongKyLuat": {
        "KhenThuong": [
          {
            "NamKhenThuong": "string",
```

```

        "XepLoaiChuyenMon": "string",
        "XepLoaiThiDua": "string",
        "HinhThucKhenThuong": "string"
    }
}
]
}
},
"Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
}
}

```

7.17. Dịch vụ M17 - Kỷ luật Đảng/ hành chính

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật danh sách kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	KhenThuongKyLuat				
	KyLuat			x	
	TuNgay	String	x		Ngày bắt đầu kỉ luật, Định dạng YYYYMM hoặc YYYYMMDD
	DenNgay	String			Ngày cuối cùng chịu kỉ luật, Định dạng YYYYMM hoặc YYYYMMDD
	HinhThucKyLuat	String	x		Lấy mã từ danh mục Hình thức kỷ luật (truy vấn theo mã DM_HINHTHU CKYLUAT)
	HanhViViPhamHanhChinh	String	x		Lý do kỷ luật
	CoQuanQuyetDinh	String	x		Tên cơ quan quyết định

II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNDP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>					

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "KhenThuongKyLuat": {
        "KyLuat": [
          {
            "TuNgay": "string",
            "DenNgay": "string",
            "HinhThucKyLuat": "string",
            "CoQuanQuyetDinh": "string",
            "HanhViViPhamHanhChinh": "string"
          }
        ]
      }
    }
  },
  "Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
  }
}
```

7.18. Dịch vụ M18 – Nhóm thông tin Quan hệ gia đình

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật nhóm thông tin quan hệ gia đình cho cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	QuanHeGiaDinh				
	BanThan	String		x	

	MoiQuanHe	String	x		Lấy từ danh mục hình thức mối quan hệ (truy vấn theo mã DM_MOI-QUANHE)
	HoVaTen	String	x		Họ và tên
	NamSinh	String	x		Năm sinh
	ChiTiet	String			Chi tiết thông tin Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong, ngoài nước); làm việc cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)
	BenVoHoacChong	String		x	
	MoiQuanHe	String	x		Lấy từ danh mục hình thức mối quan hệ (truy vấn theo mã DM_MOI-QUANHE)
	HoVaTen	String	x		Họ và tên
	NamSinh	String	x		Năm sinh
	ChiTiet	String			Chi tiết thông tin Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong, ngoài nước); làm việc cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký

2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>					

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "QuanHeGiaDinh": {
        "BanThan": [
          {
            "MoiQuanHe": "string",
            "HoVaTen": "string",
            "NamSinh": "string",
            "ChiTiet": "string"
          }
        ],
        "BenVoHoacChong": [
          {
            "MoiQuanHe": "string",
            "HoVaTen": "string",
            "NamSinh": "string",
            "ChiTiet": "string"
          }
        ]
      }
    }
  },
  "Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
  }
}
```

7.19. Dịch vụ M19 - Về bản thân: Cha, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật nhóm thông tin quan hệ gia đình Quan hệ gia đình bên bản thân cho cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
III.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		

2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	QuanHeGiaDinh				
	BanThan	String		x	
	MoiQuanHe	String	x		Lấy từ danh mục hình thức mối quan hệ (truy vấn theo mã DM_MOI-QUANHE)
	HoVaTen	String	x		Họ và tên
	NamSinh	String	x		Năm sinh
	ChiTiet	String			Chi tiết thông tin Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong, ngoài nước); làm việc cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)
IV.	Security				
3.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
4.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>				

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "QuanHeGiaDinh": {
        "BanThan": [
          {
            "MoiQuanHe": "string",
            "HoVaTen": "string",
            "NamSinh": "string",
            "ChiTiet": "string"
          }
        ]
      }
    }
  }
}
```

```

    }
  },
  "Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
  }
}

```

7.20. Dịch vụ M20 - Cha, Mẹ, anh chị em ruột (bên vợ hoặc chồng)

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật nhóm thông tin quan hệ gia đình bên Vợ hoặc bên Chồng cho cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	QuanHeGiaDinh				
	BenVoHoacChong	String		x	
	MoiQuanHe	String	x		Lấy từ danh mục hình thức mối quan hệ (truy vấn theo mã DM_MOI-QUANHE)
	HoVaTen	String	x		Họ và tên
	NamSinh	String	x		Năm sinh
	ChiTiet	String			Chi tiết thông tin Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong,

					ngoài nước); làm việc cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>				

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoBCCVC": {
      "QuanHeGiaDinh": {
        "BenVoHoacChong": [
          {
            "MoiQuanHe": "string",
            "HoVaTen": "string",
            "NamSinh": "string",
            "ChiTiet": "string"
          }
        ]
      }
    }
  },
  "Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
  }
}
```

7.21. Dịch vụ M21 – Nhóm thông tin Hoàn cảnh kinh tế gia đình

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật nhóm thông tin Hoàn cảnh kinh tế gia đình của cán bộ, công chức, viên chức.

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		

2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	HoanCanhKinhTeGiaDinh				
2.1.1.	QuaTrinhLuong		x		Bắt buộc có ít nhất một quá trình lương khi đồng bộ thêm mới, cập nhật
	LoaiCanBo	String	x		Loại cán bộ: Công chức, viên chức,... lấy trong danh mục DM_LOAIHOS O
	LoaiLuong	String	x		Loại lương một trong 2 mã sau (0, 1) 0- Lương hệ số, 1- Lương thỏa thuận
	LoaiDieuChinhLuong	String	x		Loại điều chỉnh lương lấy trong danh mục DM_LOAIDIEU CHINHLUONG
	Tungay	String	x		Ngày hưởng lương, Định dạng YYYYMM; YYYYMMDD
	Denngay	String			Đến ngày xét nhận lương, Định dạng YYYYMM; YYYYMMDD
	MaSo	String	x		Mã Ngạch chức danh, lấy trong danh mục Ngạch chức danh (truy vấn theo mã DM_NGACHCH UCĐANH)
	NgayBoNhi-emNgachChucDanhNgheNghiep	String	Bắt buộc nếu trường “Loai Lu-ong” = lương hệ số		Ngày bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp, Định dạng YYYYMMDD Bắt buộc nhập nếu trường “MaSO” có dữ liệu

	PhanTramHuong	Number	x		Phần trăm hưởng lương
	SoTien	Integer	Chỉ cho phép nhập và bắt buộc đối với loại lương là Lương theo vị trí việc làm (thỏa thuận)		Số tiền lương theo vị trí việc làm
	BacLuong	String	x		DM bậc lương DM_BACLU- ONG
	HeSoLuong	Double	Chỉ bắt buộc nhập đối với loại lương là lương hệ số		Hệ số lương
	PhuCapTNVK	Number			Phần trăm hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung
	NgayHuongPhuCapTNVK	String	x		Ngày hưởng Phụ cấp thâm niên vượt khung, Định dạng YYYYMMDD Bắt buộc nhập nếu trường “PhuCapTNVK” có giá trị
2.1.2.	QuaTrinhPhuCap			x	
	TuNgay	String	x		Từ ngày hưởng phụ cấp, Định

					dạng YYYYMMDD; YYYYMM
	DenNgay	String			Đến ngày hưởng phụ cấp, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM
	LoaiPhuCap	String	x		Loại phụ cấp, lấy từ danh mục Loại phụ cấp (truy vấn theo mã DM_PHUCAP)
	HeSo	Double	Bắt buộc nhập khi “Hình thức hưởng trong loại phụ cấp =Hệ số”		Hệ số phụ cấp
	PhanTramHuong	Double	Bắt buộc nhập khi “Hình thức hưởng trong loại phụ cấp =Phần trăm		Phần trăm hưởng phụ cấp
	GiaTri	Double	Bắt buộc nhập khi “Hình thức hưởng trong loại phụ		Số tiền hưởng phụ cấp

			cấp =Mức tiền”		
2.1.3.	NguồnThuNhapChinh				
	ThuNhapLuong	String			Nội dung chi tiết Nguồn thu nhập chính của gia đình (hàng năm) – Lương
	ThuNhapKhac	String			Nội dung chi tiết Nguồn thu nhập chính của gia đình (hàng năm) - Các nguồn khác
	NhaO			x	
	ChiTiet	String	x		Nhập thông tin chi tiết loại nhà Ví dụ: Nhà cấp 4, nhà 3 tầng,...
	DienTich	String	x		Diện tích nhà ở
	GiayChungNhan	String	x		Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản
	LoaiDat	String	x		Loại nhà, đất ở 1: Được cấp, được thuê 2: Tự mua, tự xây
	DatO			x	
	DienTich	String	x		Diện tích nhà ở
	GiayChungNhan	String	x		Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản
	LoaiDat		x		Loại đất 1: Được cấp, được thuê 2: Tự mua, tự xây
	DatSanXuatKinhDoanh	String			Thông tin về đất sản xuất kinh do- anh của cá nhân
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>				

- Ví dụ body request

```

{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "HoanCanhKinhTeGiaDinh": {
        "QuaTrinhLuong": [
          {
            "TuNgay": "string",
            "DenNgay": "string",
            "LoaiDieuChinhLuong": "string",
            "LoaiCanBo": "string",
            "LoaiLuong": "string",
            "MaSo": "string",
            "NgayBoNhiemNgachChucDanhNgheNghiep": "string",
            "BacLuong": "string",
            "HeSoLuong": 9999999999,
            "PhanTramHuong": 9999999999,
            "SoTien": 9999999999,
            "PhuCapTNVK": 9999999999,
            "NgayHuongPhuCapTNVK": "string"
          }
        ],
        "QuaTrinhPhuCap": [
          {
            "TuNgay": "string",
            "DenNgay": "string",
            "PhanTramHuong": "number",
            "LoaiPhuCap": "string",
            "HeSo": "number",
            "GiaTri": "number"
          }
        ],
        "NguonThuNhapChinh": {
          "ThuNhapLuong": "string",
          "ThuNhapKhac": "string",
          "NhaO": [
            {
              "ChiTiet": "string",
              "DienTich": "number",
              "GiayChungNhan": "string",
              "LoaiDat": "string"
            }
          ],
          "DatO": [
            {
              "ChiTiet": "string",
              "DienTich": "number",
              "GiayChungNhan": "string",
              "LoaiDat": "string"
            }
          ],
          "DatSanXuatKinhDoanh": "string"
        }
      }
    }
  }
}

```

```

    }
  },
  "Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
  }
}

```

7.22. Dịch vụ M22 - Quá trình lương của bản thân

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật thông tin quá trình lương của bản thân cán bộ, công chức, viên chức.

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	HoanCanhKinhTeGiaDinh				
2.1.1.	QuaTrinhLuong		x		Bắt buộc có ít nhất một quá trình lương khi đồng bộ thêm mới, cập nhật
	LoaiCanBo	String	x		Loại cán bộ: Công chức, viên chức,... lấy trong danh mục DM_LOAIHOSO
	LoaiLuong	String	x		Loại lương một trong 2 mã sau (0, 1) 0- Lương hệ số, 1- Lương thỏa thuận
	LoaiDieuChinhLuong	String	x		Loại điều chỉnh lương lấy trong danh mục DM_LOAIDIEUCHINHLUONG
	Tungay	String	x		Ngày hưởng lương, Định dạng YYYYMM; YYYYMMDD

	Denngay	String			Đến ngày xét nhận lương, Định dạng YYYYMM; YYYYMMDD
	MaSo	String	x		Mã Ngạch chức danh, lấy trong danh mục Ngạch chức danh (truy vấn theo mã DM_NGACHCHUCDANH)
	NgayBoNhiemNgachChucDanhNgheNghiep	String	Bắt buộc nếu trường "Loại Lương" = lương hệ số		Ngày bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp, Định dạng YYYYMMDD Bắt buộc nhập nếu trường "MaSO" có dữ liệu
	PhanTramHuong	Number	x		Phần trăm hưởng lương
	SoTien	Integer	Chỉ cho phép nhập và bắt buộc đối với loại lương là Lương theo vị trí việc làm (thỏa thuận)		Số tiền lương theo vị trí việc làm
	BacLuong	String	x		DM bậc lương DM_BACLUONG
	HeSoLuong	Double	Chỉ bắt buộc nhập		Hệ số lương

			đối với loại lương là lương hệ số		
	PhuCapTNVK	Number			Phần trăm hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung
	NgayHuongPhuCapTNVK	String	x		Ngày hưởng Phụ cấp thâm niên vượt khung, Định dạng YYYYMMDD Bắt buộc nhập nếu trường "PhuCapTNVK" có giá trị
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>				

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "HoanCanhKinhTeGiaDinh": {
        "QuaTrinhLuong": [
          {
            "TuNgay": "string",
            "DenNgay": "string",
            "LoaiDieuChinhLuong": "string",
            "LoaiCanBo": "string",
            "LoaiLuong": "string",
            "MaSo": "string",
            "NgayBoNhiemNgachChucDanhNgheNghiep": "string",
            "BacLuong": "string",
            "HeSoLuong": 9999999999,
            "PhanTramHuong": 9999999999,
            "SoTien": 9999999999,
            "PhuCapTNVK": 9999999999,
            "NgayHuongPhuCapTNVK": "string"
          }
        ]
      }
    }
  }
}
```

```

    ]
  }
}
},
"Security": {
  "Signature": "string",
  "Cert": "string"
}
}
}

```

7.23. Dịch vụ M23 - Các loại phụ cấp khác

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật quá trình phụ cấp khác cho cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	HoanCanhKinhTeGiaDinh				
2.1.1.	QuaTrinhPhuCap			x	
	TuNgay	String	x		Từ ngày hưởng phụ cấp, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM
	DenNgay	String			Đến ngày hưởng phụ cấp, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM
	LoaiPhuCap	String	x		Loại phụ cấp, lấy từ danh mục Loại phụ cấp (truy vấn theo mã DM_PHUCAP)
	HeSo	Double	Bắt buộc nhập khi “Hình thức hưởng trong loại phụ		Hệ số phụ cấp

			cấp =Hệ số"		
	PhanTramHuong	Double	Bắt buộc nhập khi "Hình thức hưởng trong loại phụ cấp =Phần trăm		Phần trăm hưởng phụ cấp
	GiaTri	Double	Bắt buộc nhập khi "Hình thức hưởng trong loại phụ cấp =Mức tiền"		Số tiền hưởng phụ cấp
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>				

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "HoanCanhKinhTeGiaDinh": {
        "QuaTrinhPhuCap": [
          {
            "TuNgay": "string",
            "DenNgay": "string",
            "PhanTramHuong": "number",
            "LoaiPhuCap": "string",
            "HeSo": "number",
            "GiaTri": "number"
          }
        ]
      }
    }
  }
}
```

```

    ]
  }
}
},
"Security": {
  "Signature": "string",
  "Cert": "string"
}
}
}

```

7.24. Dịch vụ M24 - Nguồn thu nhập chính của gia đình hàng năm

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật nhóm thông tin về nguồn thu nhập chính của gia đình hàng năm

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	HoanCanhKinhTeGiaDinh				
2.1.1.	NguonThuNhapChinh				
	ThuNhapLuong	String			Nội dung chi tiết Nguồn thu nhập chính của gia đình (hàng năm) – Lương
	ThuNhapKhac	String			Nội dung chi tiết Nguồn thu nhập chính của gia đình (hàng năm) - Các nguồn khác
	NhaO			x	
	ChiTiet	String	x		Nhập thông tin chi tiết loại nhà Ví dụ: Nhà cấp 4, nhà 3 tầng,...
	DienTich	String	x		Diện tích nhà ở
	GiayChungNhan	String	x		Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản
	LoaiDat	String	x		Loại nhà, đất ở 1: Được cấp, được thuê 2: Tự mua, tự xây
	DatO			x	

	DienTich	String	x		Diện tích nhà ở
	GiayChungNhan	String	x		Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản
	LoaiDat		x		Loại đất 1: Được cấp, được thuê 2: Tự mua, tự xây
	DatSanXuatKinhDoanh	String			Thông tin về đất sản xuất kinh doanh của cá nhân
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNDP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>				

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "HoanCanhKinhTeGiaDinh": {
        "NguonThuNhapChinh": {
          "ThuNhapLuong": "string",
          "ThuNhapKhac": "string",
          "NhaO": [
            {
              "ChiTiet": "string",
              "DienTich": "number",
              "GiayChungNhan": "string",
              "LoaiDat": "string"
            }
          ],
          "DatO": [
            {
              "ChiTiet": "string",
              "DienTich": "number",
              "GiayChungNhan": "string",
              "LoaiDat": "string"
            }
          ],
          "DatSanXuatKinhDoanh": "string"
        }
      }
    }
  },
  "Security": {
    "Signature": "string",
```

```

    "Cert": "string"
  }
}

```

7.25. Dịch vụ M25 - Nhận xét, đánh giá của cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật các thông tin về nhận xét, đánh giá của đơn vị sử dụng cán bộ đánh giá cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
2.1.	NhanXetDanhGia	String			Nhận xét, đánh giá của cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng cán bộ, công chức
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)					

- Ví dụ body request

```

{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "NhanXetDanhGia": "string"
    }
  },
  "Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
  }
}

```

7.26. Dịch vụ M26 - Nghỉ việc

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật quyết định nghỉ việc và trạng thái nghỉ việc cho cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
	ThôngTinNghiviec		x		
	NgayKyQuyetDinh	String	x		Ngày ký quyết định nghỉ việc. Định dạng YYYYMMDD
	NgayHieuLuc	String	x		Ngày hiệu lực. Định dạng YYYYMMDD
	LyDo	String	x		Lý do nghỉ việc. Lấy trong danh mục lý do nghỉ việc (truy vấn theo mã DM_NGHIV-IEC)
	SoKyQuyetDinh	String			Số quyết định
	NguoiKy	String			Tên người ký quyết định nghỉ việc
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)				

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "ThôngTinNghiviec": {
        "NgayKyQuyetDinh": "string",
        "NgayHieuLuc": "string",
        "LyDo": "string",
        "SoKyQuyetDinh": "string",
        "NguoiKy": "string"
      }
    }
  }
}
```

```

    }
  },
  "Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
  }
}

```

7.27. Dịch vụ M27 - Gián đoạn lao động

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật các thông tin gián đoạn lao động như điều chuyển, miễn nhiệm, bổ nhiệm,... cho cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	HoSoCBCCVC		x		
	GianDoanLaoDong		x	x	
	TuNgay	String	x		Từ ngày bị gián đoạn lao động. Định dạng YYYYMMDD
	DenNgay	String			Đến ngày bị gián đoạn lao động. Định dạng YYYYMMDD
	LyDo	String	x		Lý do gián đoạn lao động (truy vấn theo mã DM_GI-ANDOAN)
	SoQuyếtĐịnh	String			Số ký quyết định
	NguoiKy	String			Tên người ký
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
	(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)				

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "HoSoCBCCVC": {
      "GianDoanLaoDong": [
        {
          "TuNgay": "string",
          "DenNgay": "string",
          "LyDo": "string",
          "SoQuyetDinh": "string",
          "NguoiKy": "string"
        }
      ]
    }
  },
  "Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
  }
}
```

7.28. Dịch vụ M28 - Tập tin đính kèm Ảnh cá nhân (Ảnh đại diện)

- Mục đích

API dùng để thêm mới, cập nhật tập tin đính kèm ảnh cá nhân cho cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu JSON đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
I.	Data		x		Phần mô tả
1.	SoCCCD	String	x		
2.	TapTinDinhKem		x		
	TapTin	String	x		- Tập tin chuyển về định dạng Base64 (Kích thước tối đa 1Mb) - Chấp nhận một trong các định dạng tập tin ảnh JPG, JPEG, GIF, PNG hay SVG
	MaTapTin	String	x		Mã tập tin mà đơn vị đã thực hiện gửi lên trong hồ sơ CBCCVC (Trường AnhCaNhan)

	TenTapTin	String	x		- Tên tập tin đầy đủ cả phần mở rộng (vd: an-hdaidien_maiphu-ong.jpg)
II.	Security				
1.	Signature	String			Nội dung Data đã được ký
2.	Cert	String			Cert của người dùng
Dữ liệu JSON đầu ra					
<i>(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNĐP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)</i>					

- Ví dụ body request

```
{
  "Data": {
    "SoCCCD": "string",
    "TapTinDinhKem": [
      {
        "TapTin": "string",
        "MaTapTinDonVi": "string",
        "TenTapTinDonVi": "string"
      }
    ]
  },
  "Security": {
    "Signature": "string",
    "Cert": "string"
  }
}
```

7.29. Dịch vụ CSDM01 - Dịch vụ Dữ liệu danh mục dùng chung

- Mục đích

API dùng để lấy các giá trị trong danh mục dùng chung, lấy dữ liệu danh mục tại mục II.4 của tài liệu này.

- Mô tả

STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	Madanhmuc		x		Lấy mã danh mục (danh sách danh mục) tại mục II.4 của tài liệu này

8. Đặc tả chi tiết dịch vụ chia sẻ dữ liệu đã được đối khớp với CSDLQG về Dân cư từ CSDLQG về CBCCVC

8.1. Dịch vụ C01 – Dịch vụ chia sẻ dữ liệu đã được đối khớp với CSDLQG về Dân cư từ CSDLQG về CBCCVC

- Mục đích

API dùng để lấy dữ liệu đã được đối khớp với CSDLQG về Dân cư từ CSDLQG về CBCCVC để cập nhật vào hệ thống BNĐP

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Cấu trúc định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	ThôngTinChung				
1.1.	HoVaTen	String			Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
1.2.	GioiTinh	String			Giới tính (Mã và Tên tương ứng trong DM_GI-OITINH)
1.3.	DanToc	String			Lấy trong Danh mục Dân tộc (truy vấn theo mã DM_DANTOC)
1.4.	TonGiao	String			Lấy trong Danh mục Tôn giáo (truy vấn theo mã DM_TONGIAO)
1.5.	NgaySinh	String			Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
1.6.	NoiSinh				
	DonViHanhChinhTinh	String			Đơn vị hành chính cấp tỉnh
	DonVi-HanhChinhHuyen	String			Đơn vị hành chính cấp huyện
	DonViHanhChinhXa	String			Đơn vị hành chính cấp xã

	DiaChi	String			Thông tin chi tiết Địa chỉ
1.7.	QueQuan				Quê quán
	DonViHanhChinhTinh	String			Đơn vị hành chính – mã tỉnh. Lấy trong danh mục Đơn vị hành chính (truy vấn theo mã DM_TINH).
	DonVi- HanhChinhHuyen	String			Đơn vị hành chính – huyện. Lấy trong danh mục Đơn vị hành chính (truy vấn theo mã DM_HUYEN).
	DonViHanhChinhXa	String			Đơn vị hành chính – xã. Lấy trong danh mục Đơn vị hành chính (truy vấn theo mã DM_XA).
	DiaChi	String			Thông tin chi tiết Địa chỉ.
1.8.	NoiOHienNay				Nơi ở hiện nay
	DonViHanhChinhTinh	String			Đơn vị hành chính – mã tỉnh. Lấy trong danh mục Đơn vị hành chính (truy vấn theo mã DM_TINH).
	DonVi- HanhChinhHuyen	String			Đơn vị hành chính – huyện. Lấy trong danh mục Đơn vị hành chính (truy vấn theo mã DM_HUYEN).
	DonViHanhChinhXa	String			Đơn vị hành chính – xã. Lấy trong danh mục Đơn vị hành chính (truy vấn theo mã DM_XA).

	DiaChi	String			Thông tin chi tiết Địa chỉ.
--	--------	--------	--	--	--------------------------------

9. Đặc tả chi tiết dịch vụ chia sẻ dữ liệu đã được đối khớp với CSDLQG về BHXH từ CSDLQG về CBCCVC

9.1. Dịch vụ C02 – Dịch vụ chia sẻ dữ liệu đã được đối khớp với CSDLQG về BHXH từ CSDLQG về CBCCVC

- Mục đích

API dùng để lấy dữ liệu đã được đối khớp với CSDLQG về BHXH từ CSDLQG về CBCCVC để cập nhật vào hệ thống BNĐP

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
4.	GioiTinh	String			Lấy trong Danh mục giới tính (truy vấn theo mã DM_GIOITINH)
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Cấu trúc định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	ThôngTinChung				
1.1.	SoBHXH	String			Số Bảo hiểm xã hội
1.2.	SoBHYT	String			Số thẻ bảo hiểm y tế

10. Đặc tả chi tiết dịch vụ tích hợp, chia sẻ dữ liệu từ hệ thống của CSDLQG về CBCCVC tới các hệ thống của BNĐP

10.1. Quản lý API chia sẻ thông tin bộ máy, tổ chức

10.1.1. Dịch vụ C03. API Chia sẻ thông tin đơn vị

- Mục đích

API cho phép chia sẻ các thông tin về đơn vị từ CSDLQGvCBCCVC về hệ thống tại BNĐP.

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	MaDonVi	String	x		Mã đơn vị
2.	DonViCapDuoai				Người dùng nhập 1 trong 2 giá trị (mặc định 0): - 1: Trả về thông tin của đơn và các đơn vị con của Đơn vị chuyển vào - 0: Trả về thông tin của đơn của Đơn vị chuyển vào
3.	Page		x		Trang cần lấy
4.	Size		x		Số lượng bản ghi trong một trang (Tối đa 100)
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	DanhSachDonVi			x	
	MaDonVi	String			Mã đơn vị
	TenDonVi	String			Tên đơn vị
	DonViChuQuan	String			Mã đơn vị chủ quản
	CapDonVi	String			Cấp đơn vị
	NgayThanhLap	String			Ngày thành lập
	SoQuyếtDinh	String			Số quyết định thành lập
	NgayGiaiThe	String			Ngày giải thể
	MaDonViTienThan	String			Mã đơn vị tiền thân
	DiaChiChiTiet	String			Địa chỉ chi tiết
	Email	String			Email
	SoDienThoai	String			Số điện thoại
	TenVietTat	String			Tên viết tắt
	DonViQuanLy-HanhChinh	String			Mã Đơn vị quản lý hành chính
	PhanCapToChuc	String			Phân cấp tổ chức
	LoaiHinhToChuc	String			Loại hình tổ chức
	LinhVuc	String			Lĩnh vực
	HinhThucToChuc	String			Hình thức tổ chức
	HangToChuc	String			Hạng tổ chức
	LoaiHinhHachToan	String			Loại hình hạch toán
	NguoiQuanLy	String			Người quản lý
2.	Total	Number			Tổng số bản ghi
3.	Page	Number			Trang dữ liệu hiện tại

4.	Size	Number			Số lượng bản ghi hiện tại trong một trang
----	------	--------	--	--	---

10.2. Quản lý API chia sẻ thông tin hồ sơ CBCCVC

10.2.1. Dịch vụ C04 – Nhóm toàn bộ Thông tin hồ sơ CBCCVC

- Mục đích

API chia sẻ Toàn bộ Thông tin hồ sơ CBCCVC cho phép các đơn vị có thể truy vấn Toàn bộ Thông tin hồ sơ điện tử của một cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	LoaiHoSo	String			Loại hồ sơ (Mã và tên tương ứng trong DM_LOAIHOSO).
1.2.	DonViQuanLy	String			Mã đơn vị quản lý của CBCCVC
1.3.	DonViSuDung	String			Mã đơn vị sử dụng của CBCCVC
1.4.	SoHieuCBCCVC	String			Mã số hiệu của Công chức viên chức của đơn vị quản lý
1.5.	SoHieuCBCCVCDVSD	String			Mã số hiệu của Công chức viên chức của đơn vị sử dụng
1.6.	AnhCaNhan	string			- Mã tập tin ảnh cá nhân của. - Gọi Api “Tập tin đính kèm” để lấy tập tin ảnh cá nhân cho CBCCVC
1.7.	HoVaTen	String			Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
1.8.	TenGoiKhac	String			Tên gọi khác của cá nhân trong hồ sơ

1.9.	GioiTinh	String			Giới tính (Mã và tên tương ứng trong DM_GIOITINH)
1.10.	NgaySinh	String			Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
1.11.	NoiSinh				
	DonViHanhChinhTinh	String			Đơn vị hành chính cấp tỉnh
	DonViHanhChinhHuyen	String			Đơn vị hành chính cấp huyện
	DonViHanhChinhXa	String			Đơn vị hành chính cấp xã
	DiaChi	String			Thông tin chi tiết Địa chỉ
1.12.	QueQuan				Quê quán
	DonViHanhChinhTinh	String			Đơn vị hành chính – mã tỉnh. Đơn vị hành chính (Mã và tên tương ứng trong DM_TINH).
	DonViHanhChinhHuyen	String			Đơn vị hành chính – huyện. Đơn vị hành chính (Mã và tên tương ứng trong DM_HUYEN).
	DonViHanhChinhXa	String			Đơn vị hành chính – xã. Đơn vị hành chính (Mã và tên tương ứng trong DM_XA).
	DiaChi	String			Thông tin chi tiết Địa chỉ.
1.13.	DanToc	String			Dân tộc (Mã và tên tương ứng trong DM_DANTOC)
1.14.	TonGiao	String			Tôn giáo (Mã và tên tương ứng trong DM_TONGIAO)
1.15.	SoCCCD	String			
1.16.	NoiCapCCCD	String			Nơi cấp CCCD
1.17.	NgayCapCCCD	String			Nơi cấp CCCD, Định dạng YYYYMMDD
1.18.	SoDienThoai	String			Số điện thoại
1.19.	SoBHXH	String			Số Bảo hiểm xã hội
1.20.	SoBHYT	String			Số thẻ bảo hiểm y tế
1.21.	NoiO				Nơi ở hiện tại
	DonViHanhChinhTinh	String			Đơn vị hành chính – mã tỉnh. Đơn vị hành chính

					(Mã và tên tương ứng trong DM_TINH).
	DonViHanhChinhHuyen	String			Đơn vị hành chính – huyện. Đơn vị hành chính (Mã và tên tương ứng trong DM_HUYEN).
	DonViHanhChinhXa	String			Đơn vị hành chính – xã. Đơn vị hành chính (Mã và tên tương ứng trong DM_XA).
	DiaChi	String			Thông tin chi tiết Địa chỉ.
1.22.	ThanhPhanGiaDinh	String			Thành phần gia đình (Mã và tên tương ứng trong DM_THANHPHAN-GIADINH)
1.23.	NgheNghiepTruocK-hiTuyenDung	String			Nghề nghiệp trước khi tuyển dụng
1.24.	NgayTuyen-DungLanDau	String			Ngày tuyển dụng lần đầu, Định dạng YYYYMMDD
1.25.	TenCoQuanTuyenDung	String			Tên cơ quan tuyển dụng
1.26.	NgayVaoCoQuanHien-Nay	String			Ngày vào cơ quan hiện nay, Định dạng YYYYMMDD
1.27.	NgayVaoDang	String			Ngày vào Đảng, Định dạng YYYYMMDD
1.28.	Nga-yVaoDangChinhThuc	String			Ngày chính thức vào Đảng, Định dạng YYYYMMDD
1.29.	ThamGiaToChucCTXH	String			Thông tin Ngày tham gia tổ chức chính trị, xã hội đầu tiên (ngày vào Đoàn TNCSHCM, Công đoàn, Hội).
1.30.	NgayNhapNgu	String			Ngày nhập ngũ. Định dạng YYYYMMDD
1.31.	NgayXuatNgu	String			Ngày xuất ngũ Định dạng YYYYMMDD
1.32.	QuanHamCaoNhat	String			Quân hàm cao nhất. Lấy từ danh mục Quân hàm (Mã và tên tương ứng trong DM_QUAN-HAM)

1.33.	DoiTuongChinhSach	Array		x	Mảng danh sách mã Mã Đối tượng chính sách (lấy từ danh mục DM_DOITUONGCHINHSAACH)
1.34.	HocVanPhoThong	String			Danh mục Trình độ đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_GIA-ODUCPHOTHONG)
1.35.	HocHam	String			Danh mục Học hàm (Mã và tên tương ứng trong DM_HOCHAM)
1.36.	DanhHieuPhongTang	Array		x	Mảng danh sách mã Mã Danh hiệu nhà nước phong tặng (lấy từ danh mục DM_DANHHIEUPHONGTANG)
1.37.	ChucVu	String			Chức vụ hiện tại Danh mục Chức vụ (Mã và tên tương ứng trong DM_CHUCVU)
1.38.	Ngaybonhiemchucvu	String			Ngày bổ nhiệm chức vụ hiện tại, Định dạng YYYYMMDD Bắt buộc nhập nếu trường “Chucvu” có dữ liệu
1.39.	NgayBoNhi-emLaiChucVu	String			Ngày bổ nhiệm lại chức vụ, Định dạng YYYYMMDD
1.40.	ChucVuQuyHoach	Array		x	Mảng danh sách mã Chức vụ đang được quy hoạch (lấy từ danh mục DM_CHUCVU)
1.41.	ChucVuKiemNhiem	Array		x	Mảng danh sách mã Chức vụ (chức danh) kiêm nhiệm (lấy từ danh mục DM_CHUCVU)
1.42.	ChucVuDang	String			Danh mục Chức vụ Đảng (Mã và tên tương ứng trong DM_CHUCVUDANG)
1.43.	ChucVu-DangKiemNhiem	String			Danh mục Chức vụ Đảng (cấp ủy) kiêm nhiệm (Mã và tên tương ứng trong DM_CHUCVUDANG)

1.44.	CongViecChi-nhDuocGiao	String			Thông tin Công việc chính được giao
1.45.	NangLucSoTruong	String			Thông tin Năng lực sở trường công tác
1.46.	CongViecLamLauNhat	String			Thông tin Công việc làm lâu nhất
1.47.	TinhTrangSucKhoe	String			Thông tin tình trạng sức khỏe
1.48.	ChieuCao	Number			Thông tin chiều cao, tính theo cm
1.49.	CanNang	Number			Thông tin cân nặng, tính theo kg
1.50.	NhomMau	String			Mã nhóm máu, lấy từ danh mục Nhóm máu (truy vấn từ mã DM_NHOMMAU)
1.51.	DaoTaoBoiDuong				
	ChuyenMon			x	
	TuNgay	String			Tham gia từ ngày, Định dạng YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String			Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_COSODAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	ChuyenNganhDaoTao	String			Lấy từ danh mục Chuyên ngành đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_CHUYEN-NGANHDAOTAO)
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
	HinhThucDaoTao	String			Lấy từ danh mục Hình thức đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_HINHTHU-CDAOTAO)
	TrinhDoDaoTao	String			Lấy từ danh mục Trình độ đào tạo (Mã và tên tương ứng trong

					DM_TRINHDOCAONHAT AO)
	TrinhDoCaoNhat	String			Trình độ cao nhất trong danh sách chỉ đánh dấu một bản ghi có trình độ cao nhất, mặc định “0” “1”: Trình độ cao nhất và “0” ngược lại
	LyLuanChinhTri			x	
	TuNgay	String			Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String			Lấy từ danh mục Cơ sở đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_COSODATAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
	HinhThucDaoTao	String			Lấy từ danh mục Hình thức đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_HINHTHUC-CDATAO)
	QuanLyNhaNuoc-NghiepVuChuyen-Nghanh			x	
	TuNgay	String			Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String			Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_COSODATAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh

					mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
	QuocPhongAnNinh			x	
	TuNgay	String			Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String			Lấy từ danh mục Cơ sở đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_COSODAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng chứng chỉ
	NgoaiNguTiengDan-Toc			x	
	TuNgay	String			Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	NgoaiNguTiengDanToc	String			Lấy mã từ danh mục Ngoại ngữ hoặc Tiếng dân tộc (Mã và tên tương ứng trong DM_NGOAINGU Danh mục DM_TIENGDANTOC)
	CoSoDaoTao	String			Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_COSODAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng chứng chỉ

	DiemSo	String			Điểm số
	TinHoc			x	
	TuNgay	String			Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String			Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_COSODATAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
1.52.	QuaTrinhCongTac			x	
	TuNgay	String			Thời gian công tác từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM
	DenNgay	String			Thời gian công tác đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM
	DonViCongTac	String			Mã đơn vị công tác
	TenDonViCongTac	String			Trường hợp “DonViCongTac” không có trong danh sách đơn vị thì nhập “TenDonViCongTac”
	ChucDanh	String			Lấy từ danh mục Chức danh (Mã và tên tương ứng trong DM_CHUCVU)
	TenChucDanh	String			Trong trường hợp “ChucDanh” không có trong danh mục thì thực hiện nhập “Ten-ChucDanh”
	LoaiDonVi	Number			loại đơn vị (Mã và tên tương ứng trong DM_LOAIDONVI_CO NGTAC)
1.53.	LichSuBanThan				

	BiBatTuDay	String			Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu?), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì?
	CheDoCu			x	
	TuNgay	String			Làm việc cho chế độ cũ từ ngày – Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Làm việc cho chế độ cũ đến ngày - Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	ChiTiet	String			Chi tiết thông tin làm việc cho chế độ cũ (Chức danh, vị trí, chức vụ, địa điểm làm việc,...)
	ThamGiaTo-ChucNuocNgoai			x	
	TuNgay	String			Tham gia tổ chức nước ngoài từ ngày - Định dạng YYYYMM
	DenNgay	String			Tham gia tổ chức nước ngoài đến ngày - Định dạng YYYYMM
	ChiTiet	String			Chi tiết thông tin tham gia tổ chức nước ngoài
1.54.	KhenThuongKyLuat				
	KhenThuong			x	
	NamKhenThuong	String			Năm thực hiện khen thưởng, Định dạng YYYY
	Xeploaichuyenmon	String			Xếp loại chuyên môn (truy vấn theo danh mục DM_KETQUADANH GIA)
	Xeploaithidua	String			Xếp loại thi đua (truy vấn theo danh mục DM_DANHHIEU-KHENTHUONG)
	HinhThucKhenThuong	String			Hình thức khen thưởng (truy vấn danh mục theo mã DM_HINHTHUCK-HENTHUONG)
	KyLuat			x	

	TuNgay	String			Ngày bắt đầu kỉ luật, Định dạng YYYYMM hoặc YYYYMMDD
	DenNgay	String			Ngày cuối cùng chịu kỉ luật, Định dạng YYYYMM hoặc YYYYMMDD
	HinhThucKyLuat	String			Lấy mã từ danh mục Hình thức kỷ luật (Mã và tên tương ứng trong DM_HINHTHUCKY- LUAT)
	HanhViViPham- HanhChinh	String			Lý do kỷ luật
	CoQuanQuyetDinh	String			Tên cơ quan quyết định
1.55.	QuanHeGiaDinh				
	BanThan	String		x	
	MoiQuanHe	String			Lấy từ danh mục hình thức mối quan hệ (Mã và tên tương ứng trong DM_MOIQUANHE)
	HoVaTen	String			Họ và tên
	NamSinh	String			Năm sinh
	ChiTiet	String			Chi tiết thông tin Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong, ngoài nước); làm việc cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)
	BenVoHoacChong	String		x	
	MoiQuanHe	String			Lấy từ danh mục hình thức mối quan hệ (Mã và tên tương ứng trong DM_MOIQUANHE)
	HoVaTen	String			Họ và tên
	NamSinh	String			Năm sinh
	ChiTiet	String			Chi tiết thông tin Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong, ngoài nước); làm việc

					cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)
1.56.	HoanCanhKinhTeGi-aDinh				
1.56	QuaTrinhLuong				Bắt buộc có ít nhất một quá trình lương khi đồng bộ thêm mới, cập nhật
	LoaiCanBo	String			Loại cán bộ: Công chức, viên chức,... DM LOAIHOSO
	LoaiLuong	String			Loại lương một trong 2 mã sau (0, 1) 0- Lương hệ số, 1- Lương thỏa thuận
	LoaiDieuChinhLuong	String			Loại điều chỉnh lương DM_LOAIDIEUCH-INHLUONG
	Tungay	String			Ngày hưởng lương, Định dạng YYYYMM; YYYYMMDD
	Denngay	String			Đến ngày xét nhận lương, Định dạng YYYYMM; YYYYMMDD
	MaSo	String			Mã Ngạch chức danh, Ngạch chức danh (Mã và tên tương ứng trong DM_NGACHCHUCDANH)
	NgayBoNhi-emNgachChucDanhNgheNghiep	String			Ngày bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp, Định dạng YYYYMMDD Bắt buộc nhập nếu trường “MaSO” có dữ liệu
	PhanTramHuong	Number			Phần trăm hưởng lương
	SoTien	Integer			Số tiền lương theo vị trí việc làm
	BacLuong	String			DM bậc lương DM BACLUONG
	HeSoLuong	Double			Hệ số lương
	PhuCapTNVK	Number			Phần trăm hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung
	NgayHu-ongPhuCapTNVK	String			Ngày hưởng Phụ cấp thâm niên vượt khung,

					Định dạng YYYYMMDD Bắt buộc nhập nếu trường “PhuCapTNVK” có giá trị
1.56	QuaTrinhPhuCap			x	
	TuNgay	String			Từ ngày hưởng phụ cấp, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM
	DenNgay	String			Đến ngày hưởng phụ cấp, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM
	LoaiPhuCap	String			Loại phụ cấp, lấy từ danh mục Loại phụ cấp (Mã và tên tương ứng trong DM_PHUCAP)
	HeSo	Double			Hệ số phụ cấp
	HinhThucHuong	String			Hình thức hưởng
	PhanTramHuong	Double			Phần trăm hưởng phụ cấp
	GiaTri	Double			Số tiền hưởng phụ cấp
1.56	NguonThuNhapChinh				
	ThuNhapLuong	String			Nội dung chi tiết Nguồn thu nhập chính của gia đình (hàng năm) – Lương
	ThuNhapKhac	String			Nội dung chi tiết Nguồn thu nhập chính của gia đình (hàng năm) - Các nguồn khác
	NhaO			x	
	ChiTiet	String			Nhập thông tin chi tiết loại nhà Ví dụ: Nhà cấp 4, nhà 3 tầng,...
	DienTich	String			Diện tích nhà ở
	GiayChungNhan	String			Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản
	LoaiDat	String			Loại nhà, đất ở 1: Được cấp, được thuê 2: Tự mua, tự xây
	DatO			x	
	DienTich	String			Diện tích nhà ở
	GiayChungNhan	String			Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản

	LoaiDat				Loại đất 1: Được cấp, được thuê 2: Tự mua, tự xây
	DatSanXuatKinhDoanh	String			Thông tin về đất sản xuất kinh doanh của cá nhân
1.57.	NhanXetDanhGia	String			Nhận xét, đánh giá của cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng cán bộ, công chức

10.2.2. Dịch vụ C05 - Thông tin chung hồ sơ CBCCVC

- Mục đích

API cho phép chia sẻ các thông tin chung của hồ sơ CBCCVC

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
<i>Cấu trúc định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>					
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	LoaiHoSo	String			Loại hồ sơ (Mã và tên tương ứng trong DM_LOAIHOSO).
1.2.	DonViQuanLy	String			Mã đơn vị quản lý của CBCCVC
1.3.	DonViSuDung	String			Mã đơn vị sử dụng của CBCCVC
1.4.	SoHieuCBCCVC	String			Mã số hiệu của Công chức viên chức của đơn vị quản lý
1.5.	SoHieuCBCCVCDVSD	String			Mã số hiệu của Công chức viên chức của đơn vị sử dụng
1.6.	AnhCaNhan	string			- Mã tập tin ảnh cá nhân của. - Gọi Api “Tập tin đính kèm” để lấy tập

					tin ảnh cá nhân cho CBCCVC
1.7.	HoVaTen	String			Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
1.8.	TenGoiKhac	String			Tên gọi khác của cá nhân trong hồ sơ
1.9.	GioiTinh	String			Giới tính (Mã và tên tương ứng trong DM_GIOITINH)
1.10.	NgaySinh	String			Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
1.11.	NoiSinh				
	DonViHanhChinhTinh	String			Đơn vị hành chính cấp tỉnh
	DonViHanhChinhHuyen	String			Đơn vị hành chính cấp huyện
	DonViHanhChinhXa	String			Đơn vị hành chính cấp xã
	DiaChi	String			Thông tin chi tiết Địa chỉ
1.12.	QueQuan				Quê quán
	DonViHanhChinhTinh	String			Đơn vị hành chính – mã tỉnh. Đơn vị hành chính (Mã và tên tương ứng trong DM_TINH).
	DonViHanhChinhHuyen	String			Đơn vị hành chính – huyện. Đơn vị hành chính (Mã và tên tương ứng trong DM_HUYEN).
	DonViHanhChinhXa	String			Đơn vị hành chính – xã. Đơn vị hành chính (Mã và tên tương ứng trong DM_XA).
	DiaChi	String			Thông tin chi tiết Địa chỉ.
1.13.	DanToc	String			Dân tộc (Mã và tên tương ứng trong DM_DANTOC)
1.14.	TonGiao	String			Tôn giáo (Mã và tên tương ứng trong DM_TONGIAO)
1.15.	SoCCCD	String			
1.16.	NoiCapCCCD	String			Nơi cấp CCCD

1.17.	NgayCapCCCD	String			Nơi cấp CCCD, Định dạng YYYYMMDD
1.18.	SoDienThoai	String			Số điện thoại
1.19.	SoBHXH	String			Số Bảo hiểm xã hội
1.20.	SoBHYT	String			Số thẻ bảo hiểm y tế
1.21.	NoiO				Nơi ở hiện tại
	DonViHanhChinhTinh	String			Đơn vị hành chính – mã tỉnh. Đơn vị hành chính (Mã và tên tương ứng trong DM_TINH).
	DonViHanhChinhHuyen	String			Đơn vị hành chính – huyện. Đơn vị hành chính (Mã và tên tương ứng trong DM_HUYEN).
	DonViHanhChinhXa	String			Đơn vị hành chính – xã. Đơn vị hành chính (Mã và tên tương ứng trong DM_XA).
	DiaChi	String			Thông tin chi tiết Địa chỉ.
1.22.	ThanhPhanGiaDinh	String			Thành phần gia đình (Mã và tên tương ứng trong DM_THANHPHAN GIADINH)
1.23.	NgheNghiepTruocK-hiTuyenDung	String			Nghề nghiệp trước khi tuyển dụng
1.24.	NgayTuyenDungLanDau	String			Ngày tuyển dụng lần đầu, Định dạng YYYYMMDD
1.25.	TenCoQuanTuyenDung	String			Tên cơ quan tuyển dụng
1.26.	NgayVaoCoQuanHien-Nay	String			Ngày vào cơ quan hiện nay, Định dạng YYYYMMDD
1.27.	NgayVaoDang	String			Ngày vào Đảng, Định dạng YYYYMMDD
1.28.	NgayVaoDangChinhThuc	String			Ngày chính thức vào Đảng, Định dạng YYYYMMDD
1.29.	ThamGiaToChucCTXH	String			Thông tin Ngày tham gia tổ chức chính trị, xã hội đầu tiên (ngày vào Đoàn

					TNCSHCM, Công đoàn, Hội.
1.30.	NgayNhapNgu	String			Ngày nhập ngũ. Định dạng YYYYMMDD
1.31.	NgayXuatNgu	String			Ngày xuất ngũ. Định dạng YYYYMMDD
1.32.	QuanHamCaoNhat	String			Quân hàm cao nhất. Lấy từ danh mục Quân hàm (Mã và tên tương ứng trong DM QUANHAM)
1.33.	DoiTuongChinhSach	Array		x	Mảng danh sách mã Mã Đối tượng chính sách (lấy từ danh mục DM_DOITUONGC HINHSACH)
1.34.	HocVanPhoThong	String			Danh mục Trình độ đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_GIA-ODUCPHOTHONG)
1.35.	HocHam	String			Danh mục Học hàm (Mã và tên tương ứng trong DM HOCHAM)
1.36.	DanhHieuPhongTang	Array		x	Mảng danh sách mã Mã Danh hiệu nhà nước phong tặng (lấy từ danh mục DM_DANHHIEUP HONGTANG)
1.37.	ChucVu	String			Chức vụ hiện tại Danh mục Chức vụ (Mã và tên tương ứng trong DM CHUCVU)
1.38.	Ngaybonhiemchucvu	String			Ngày bổ nhiệm chức vụ hiện tại, Định dạng YYYYMMDD Bắt buộc nhập nếu trường “Chucvu” có dữ liệu
1.39.	NgayBoNhi-emLaiChucVu	String			Ngày bổ nhiệm lại chức vụ, Định dạng YYYYMMDD

1.40.	ChucVuQuyHoach	Array		x	Mảng danh sách mã Chức vụ đang được quy hoạch (lấy từ danh mục DM_CHUCVU)
1.41.	ChucVuKiemNhiem	Array		x	Mảng danh sách mã Chức vụ (chức danh) kiêm nhiệm (lấy từ danh mục DM_CHUCVU)
1.42.	ChucVuDang	String			Danh mục Chức vụ Đảng (Mã và tên tương ứng trong DM_CHUCVU-DANG)
1.43.	ChucVuDangKiemNhiem	String			Danh mục Chức vụ Đảng (cấp ủy) kiêm nhiệm (Mã và tên tương ứng trong DM_CHUCVU-DANG)
1.44.	CongViecChinhDuocGiao	String			Thông tin Công việc chính được giao
1.45.	NangLucSoTruong	String			Thông tin Năng lực sở trường công tác
1.46.	CongViecLamLauNhat	String			Thông tin Công việc làm lâu nhất
1.47.	TinhTrangSucKhoe	String			Thông tin tình trạng sức khỏe
1.48.	ChieuCao	Number			Thông tin chiều cao, tính theo cm
1.49.	CanNang	Number			Thông tin cân nặng, tính theo kg
1.50.	NhomMau	String			Mã nhóm máu, lấy từ danh mục Nhóm máu (truy vấn từ mã DM_NHOMMAU)

10.2.3. Dịch vụ C06 – Nhóm thông tin Quá trình đào tạo, bồi dưỡng

- Mục đích

API chia sẻ Nhóm Thông tin Quá trình đào tạo, bồi dưỡng của CBCCVC. Cho phép các đơn vị có thể truy vấn nhóm thông tin về quá trình bồi dưỡng về chuyên môn, quản lý nhà nước, lý luận chính trị,... của CBCCVC.

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào

STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	DaoTaoBoiDuong				
	ChuyenMon			x	
	TuNgay	String			Tham gia từ ngày, Định dạng YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String			Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	ChuyenNganhDaoTao	String			Lấy từ danh mục Chuyên ngành đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_CHUYEN-NGANHDAOTAO)
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
	HinhThucDaoTao	String			Lấy từ danh mục Hình thức đào tạo (Mã và tên tương ứng trong

					DM_HINHTHU-CDAOTAO)
	TrinhDoDaoTao	String			Lấy từ danh mục Trình độ đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_TRINHHDOD AOTAO)
	TrinhDoCaoNhat	String			Trình độ cao nhất trong danh sách chỉ đánh dấu một bản ghi có trìnhd độ cao nhất, mặc định “0” “1”: Trình độ cao nhất và “0” ngược lại
	LyLuanChinhTri			x	
	TuNgay	String			Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String			Lấy từ danh mục Cơ sở đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
	HinhThucDaoTao	String			Lấy từ danh mục Hình thức đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_HINHTHU-CDAOTAO)
	QuanLyNhaNuoc-NghiepVuChuyen-Nganh			x	

	TuNgay	String			Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String			Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_COSO- DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
	QuocPhongAnNinh			x	
	TuNgay	String			Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String			Lấy từ danh mục Cơ sở đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_COSO- DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng chứng chỉ
	NgoaiNguTiengDan- Toc			x	
	TuNgay	String			Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY

	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	NgoaiNguTiengDanToc	String			Lấy mã từ danh mục Ngoại ngữ hoặc Tiếng dân tộc (Mã và tên tương ứng trong DM_NGOA- INGU Danh mục DM_TIENG DAN- TOC)
	CoSoDaoTao	String			Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_COSO- DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng chứng chỉ
	DiemSo	String			Điểm số
	TinHoc			x	
	TuNgay	String			Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String			Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_COSO- DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp

10.2.4. Dịch vụ C07 – Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn (từ trung cấp trở lên cả trong nước và nước ngoài)

- Mục đích

API chia sẻ Nhóm Thông tin Quá trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn cho phép các đơn vị có thể truy vấn nhóm thông tin về quá trình đào tạo chuyên môn trong hồ sơ của một cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	DaoTaoBoiDuong				
	ChuyenMon			x	
	TuNgay	String			Tham gia từ ngày, Định dạng YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String			Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	ChuyenNganhDaoTao	String			Lấy từ danh mục Chuyên ngành đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_CHUYEN-NGANHDAOTAO)

	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
	HinhThucDaoTao	String			Lấy từ danh mục Hình thức đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_HINHTHU-CDAOTAO)
	TrinhDoDaoTao	String			Lấy từ danh mục Trình độ đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_TRINHDO-OTAOTAO)
	TrinhDoCaoNhat	String			Trình độ cao nhất trong danh sách chỉ đánh dấu một bản ghi có trình độ cao nhất, mặc định “0” “1”: Trình độ cao nhất và “0” ngược lại

10.2.5. Dịch vụ C08 - Đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị

- Mục đích

API chia sẻ Nhóm Thông tin Quá trình bồi dưỡng lý luận chính trị cho phép các đơn vị có thể truy vấn nhóm thông tin về Quá trình bồi dưỡng lý luận chính trị trong hồ sơ của một cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	DaoTaoBoiDuong				
	LyLuanChinhTri			x	

	TuNgay	String			Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String			Lấy từ danh mục Cơ sở đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp
	HinhThucDaoTao	String			Lấy từ danh mục Hình thức đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_HINHTHU-CDAOTAO)

10.2.6. Dịch vụ C09 – Bồi dưỡng quản lý nhà nước/ chức danh nghề nghiệp/ nghiệp vụ chuyên ngành

- Mục đích

API chia sẻ Nhóm Thông tin Quản lý nhà nước/ chức danh nghề nghiệp/ nghiệp vụ chuyên ngành cho phép các đơn vị có thể truy vấn nhóm thông tin về Quản lý nhà nước/ chức danh nghề nghiệp/ nghiệp vụ chuyên ngành trong hồ sơ của một cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC				

1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	DaoTaoBoiDuong				
	QuanLyNhaNuoc-NghiepVuChuyen-Nghanh			x	
	TuNgay	String			Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String			Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp

10.2.7. Dịch vụ C10 - Bồi dưỡng kiến thức an ninh, quốc phòng

- Mục đích

API chia sẻ Quá trình bồi dưỡng kiến thức an ninh, quốc phòng trong hồ sơ của một cán bộ, công chức, viên chức từ hệ thống CSDLQG về hệ thống tại BNĐP

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	DaoTaoBoiDuong				

	QuocPhongAnNinh			x	
	TuNgay	String			Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String			Lấy từ danh mục Cơ sở đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng chứng chỉ

10.2.8. Dịch vụ C11 - Đào tạo, bồi dưỡng tin học

- Mục đích

API chia sẻ Nhóm Thông tin Quá trình đào tạo, bồi dưỡng tin học cho phép các đơn vị có thể truy vấn nhóm thông tin về Quá trình đào tạo, bồi dưỡng tin học trong hồ sơ của một cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	DaoTaoBoiDuong				
	TinHoc			x	
	TuNgay	String			Tham gia Từ ngày, Định dạng

					YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	CoSoDaoTao	String			Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_COSO- DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng, chứng chỉ được cấp

10.2.9. Dịch vụ C12 - Đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ/ tiếng dân tộc

- Mục đích

API chia sẻ Nhóm Thông tin Quá trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ/ tiếng dân tộc cho phép các đơn vị có thể truy vấn nhóm thông tin về Quá trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ/ tiếng dân tộc trong hồ sơ của một cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	DaoTaoBoiDuong				
	NgoaiNguTiengDan-Toc			x	
	TuNgay	String			Tham gia Từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY

	DenNgay	String			Tham gia Đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	NgoaiNguTiengDan-Toc	String			Lấy mã từ danh mục Ngoại ngữ hoặc Tiếng dân tộc (Mã và tên tương ứng trong DM_NGOAINGU Danh mục DM_TIENGDAN-TOC)
	CoSoDaoTao	String			Lấy mã từ danh mục Cơ sở đào tạo (Mã và tên tương ứng trong DM_COSO-DAOTAO)
	TenCoSoDaoTao	String			Trường hợp cơ sở đào tạo không có trong danh mục thì đơn vị gửi Tên cơ sở đào tạo
	VanBangDuocCap	String			Thông tin Văn bằng chứng chỉ
	DiemSo	String			Điểm số

10.2.10. Dịch vụ C13 - Tóm tắt quá trình công tác

- Mục đích

API chia sẻ Nhóm Thông tin Quá trình công tác cho phép các đơn vị có thể truy vấn nhóm thông tin về Quá trình công tác trong hồ sơ của một cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	QuaTrinhCongTac			x	

	TuNgay	String			Thời gian công tác từ ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM
	DenNgay	String			Thời gian công tác đến ngày, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM
	DonViCongTac	String			Mã đơn vị công tác
	TenDonViCongTac	String			Trường hợp “DonViCongTac” không có trong danh sách đơn vị thì nhập “TenDonViCongTac”
	ChucDanh	String			Lấy từ danh mục Chức danh (Mã và tên tương ứng trong DM_CHUCVU)
	TenChucDanh	String			Trong trường hợp “ChucDanh” không có trong danh mục thì thực hiện nhập “Ten-ChucDanh”
	LoaiDonVi	Number			loại đơn vị (Mã và tên tương ứng trong DM_LOAIDONVI_CO NGTAC)

10.2.11. Dịch vụ C14 – Nhóm thông tin đặc điểm lịch sử bản thân

- Mục đích

API chia sẻ Nhóm Thông tin Đặc điểm lịch sử bản thân cho phép các đơn vị có thể truy vấn nhóm thông tin về Đặc điểm lịch sử bản thân trong hồ sơ của một cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					

<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>					
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	LichSuBanThan				
	BiBatTuDay	String			Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu?), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì?
	CheDoCu			x	
	TuNgay	String			Làm việc cho chế độ cũ từ ngày – Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Làm việc cho chế độ cũ đến ngày - Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	ChiTiet	String			Chi tiết thông tin làm việc cho chế độ cũ (Chức danh, vị trí, chức vụ, địa điểm làm việc,...)
	ThamGiaTo-ChucNuocNgoai			x	
	TuNgay	String			Tham gia tổ chức nước ngoài từ ngày - Định dạng YYYYMM
	DenNgay	String			Tham gia tổ chức nước ngoài đến ngày - Định dạng YYYYMM
	ChiTiet	String			Chi tiết thông tin tham gia tổ chức nước ngoài

10.2.12. Dịch vụ C15 – Bị bắt, tù đầy

- Mục đích

API chia sẻ thông tin bị bắt, tù đầy cho phép các đơn vị có thể truy vấn thông tin về Đặc điểm lịch sử bản thân: bị bắt, tù đầy trong hồ sơ của một cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ

3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	LichSuBanThan				
	BiBatTuDay	String			Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu?), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì?

10.2.13. Dịch vụ C16 – Bản thân có làm việc cho chế độ cũ

- Mục đích

API chia sẻ Bản thân có làm việc cho chế độ cũ cho phép các đơn vị có thể truy vấn thông tin về Đặc điểm lịch sử bản thân: bản thân có làm việc cho chế độ cũ trong hồ sơ của một cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	LichSuBanThan				
	CheDoCu			x	
	TuNgay	String			Làm việc cho chế độ cũ từ ngày – Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY
	DenNgay	String			Làm việc cho chế độ cũ đến ngày - Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM; YYYY

	ChiTiet	String			Chi tiết thông tin làm việc cho chế độ cũ (Chức danh, vị trí, chức vụ, địa điểm làm việc,...)
--	---------	--------	--	--	---

10.2.14. Dịch vụ C17 – Tham gia hoặc có quan hệ với tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội ở nước ngoài

- Mục đích

API chia sẻ Thông tin Tham gia hoặc có quan hệ với tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội ở nước ngoài cho phép các đơn vị có thể truy vấn thông tin về Đặc điểm lịch sử bản thân: Tham gia hoặc có quan hệ với tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội ở nước ngoài trong hồ sơ của một cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	LichSuBanThan				
	ThamGiaTo-ChucNuocNgoai			x	
	TuNgay	String			Tham gia tổ chức nước ngoài từ ngày - Định dạng YYYYMM
	DenNgay	String			Tham gia tổ chức nước ngoài đến ngày - Định dạng YYYYMM
	ChiTiet	String			Chi tiết thông tin tham gia tổ chức nước ngoài

10.2.15. Dịch vụ C18 – Nhóm thông tin Khen thưởng, Kỷ luật

- Mục đích

API chia sẻ Nhóm Thông tin Khen thưởng, Kỷ luật cho phép các đơn vị có thể truy vấn nhóm thông tin về Khen thưởng, Kỷ luật trong hồ sơ của một cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	KhenThuongKyLuat				
	KhenThuong			x	
	NamKhenThuong	String			Năm thực hiện khen thưởng, Định dạng YYYY
	Xeploaichuyenmon	String			Xếp loại chuyên môn (truy vấn theo danh mục DM_KETQUADANHGI A)
	Xeploaithidua	String			Xếp loại thi đua (truy vấn theo danh mục DM_DANHHIEU-KHENTHUONG)
	HinhThucKhenThuong	String			Hình thức khen thưởng (truy vấn danh mục theo mã DM_HINHTHUCK-HENTHUONG)
	KyLuat			x	
	TuNgay	String			Ngày bắt đầu kỉ luật, Định dạng YYYYMM hoặc YYYYMMDD
	DenNgay	String			Ngày cuối cùng chịu kỉ luật, Định dạng YYYYMM hoặc YYYYMMDD

	HinhThucKyLuat	String			Lấy mã từ danh mục Hình thức kỷ luật (Mã và tên tương ứng trong DM_HINHTHUCKY-LUAT)
	HanhViViPham-HanhChinh	String			Lý do kỷ luật
	CoQuanQuyetDinh	String			Tên cơ quan quyết định

10.2.16. Dịch vụ C19 - Thành tích thi đua, khen thưởng

- Mục đích

API chia sẻ Nhóm Thông tin Danh sách khen thưởng cho phép các đơn vị có thể truy vấn nhóm thông tin về Danh sách khen thưởng trong hồ sơ của một cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	KhenThuongKyLuat				
	KhenThuong			x	
	NamKhenThuong	String			Năm thực hiện khen thưởng, Định dạng YYYY
	Xeploaichuyenmon	String			Xếp loại chuyên môn (truy vấn theo danh mục DM_KETQUADANH GIA)

	Xeploaithidua	String			Xếp loại thi đua (truy vấn theo danh mục DM_DANHHIEU-KHENTHUONG)
	HinhThucKhenThuong	String			Hình thức khen thưởng (truy vấn danh mục theo mã DM_HINHTHUCKHENTHUONG)

10.2.17. Dịch vụ C20 - Kỷ luật Đăng/ hành chính

- Mục đích

API chia sẻ Nhóm Thông tin Danh sách kỷ luật cho phép các đơn vị có thể truy vấn nhóm thông tin về Danh sách kỷ luật trong hồ sơ của một cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	KhenThuongKyLuat				
	KyLuat			x	
	TuNgay	String			Ngày bắt đầu kỉ luật, Định dạng YYYYMM hoặc YYYYMMDD
	DenNgay	String			Ngày cuối cùng chịu kỉ luật, Định dạng

					YYYYMM hoặc YYYYMMDD
	HinhThucKyLuot	String			Lấy mã từ danh mục Hình thức kỷ luật (Mã và tên tương ứng trong DM_HINHTHUCKY-LUAT)
	HanhViViPham-HanhChinh	String			Lý do kỷ luật
	CoQuanQuyetDinh	String			Tên cơ quan quyết định

10.2.18. Dịch vụ C21 – Nhóm thông tin Quan hệ gia đình

- Mục đích

API dùng để chia sẻ nhóm thông tin quan hệ gia đình của cán bộ, công chức, viên chức tại hệ thống Quốc gia về hệ thống Công chức, Viên chức tại địa phương

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	QuanHeGiaDinh				
	BanThan	String		x	
	MoiQuanHe	String			Lấy từ danh mục hình thức mối quan hệ (Mã và tên tương ứng trong DM_MOIQUANHE)
	HoVaTen	String			Họ và tên
	NamSinh	String			Năm sinh
	ChiTiet	String			Chi tiết thông tin Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong, ngoài nước);

					làm việc cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)
	BenVoHoacChong	String		x	
	MoiQuanHe	String			Lấy từ danh mục hình thức mối quan hệ (Mã và tên tương ứng trong DM MOIQUANHE)
	HoVaTen	String			Họ và tên
	NamSinh	String			Năm sinh
	ChiTiet	String			Chi tiết thông tin Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong, ngoài nước); làm việc cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)

10.2.19. Dịch vụ C22 - Về bản thân: Cha, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột

- Mục đích

API chia sẻ Nhóm Thông tin Quan hệ gia đình bên bản thân cho phép các đơn vị có thể truy vấn nhóm thông tin về Quan hệ gia đình bên bản thân trong hồ sơ của một cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	QuanHeGiaDinh				
	BanThan	String		x	
	MoiQuanHe	String			Lấy từ danh mục hình thức mối quan hệ (Mã và tên tương ứng trong DM MOIQUANHE)
	HoVaTen	String			Họ và tên

	NamSinh	String			Năm sinh
	ChiTiet	String			Chi tiết thông tin Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong, ngoài nước); làm việc cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)

10.2.20. Dịch vụ C23 - Cha, Mẹ, anh chị em ruột (bên vợ hoặc chồng)

- Mục đích

API chia sẻ Nhóm Thông tin Quan hệ gia đình bên vợ, chồng cho phép các đơn vị có thể truy vấn nhóm thông tin về Quan hệ gia đình bên vợ, chồng trong hồ sơ của một cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	QuanHeGiaDinh				
	BenVoHoacChong	String		x	
	MoiQuanHe	String			Lấy từ danh mục hình thức mối quan hệ (Mã và tên tương ứng trong DM MOIQUANHE)
	HoVaTen	String			Họ và tên
	NamSinh	String			Năm sinh
	ChiTiet	String			Chi tiết thông tin Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong,

					ngoài nước); làm việc cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)
--	--	--	--	--	--

10.2.21. Dịch vụ C24 – Nhóm thông tin Hoàn cảnh kinh tế gia đình

- Mục đích

API dùng để chia sẻ các thông tin về Hoàn cảnh kinh tế gia đình từ hệ thống Quốc gia về hệ thống tại BNĐP

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	Ho-anCanhKinhTeGi-aDinh				
1.1.1	QuaTrinhLuong				Bắt buộc có ít nhất một quá trình lương khi đồng bộ thêm mới, cập nhật
	LoaiCanBo	String			Loại cán bộ: Công chức, viên chức,... DM LOAIHOSO
	LoaiLuong	String			Loại lương một trong 2 mã sau (0, 1) 0- Lương hệ số, 1- Lương thỏa thuận
	LoaiDieuChinhLuong	String			Loại điều chỉnh lương DM_LOAIDIEUCH-INHLUONG
	Tungay	String			Ngày hưởng lương, Định dạng YYYYMM; YYYYMMDD
	Denngay	String			Đến ngày xét nhận lương, Định dạng YYYYMM; YYYYMMDD
	MaSo	String			Mã Ngạch chức danh, Ngạch chức danh (Mã và tên tương ứng trong

					DM_NGACHCHUCDA NH)
	NgayBoNhi- emNgachChucDanhN gheNghiep	String			Ngày bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp, Định dạng YYYYMMDD Bắt buộc nhập nếu trường “MaSO” có dữ liệu
	PhanTramHuong	Number			Phần trăm hưởng lương
	SoTien	Integer			Số tiền lương theo vị trí việc làm
	BacLuong	String			DM bậc lương DM_BACLUONG
	HeSoLuong	Double			Hệ số lương
	PhuCapTNVK	Number			Phần trăm hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung
	NgayHu- ongPhuCapTNVK	String			Ngày hưởng Phụ cấp thâm niên vượt khung, Định dạng YYYYMMDD Bắt buộc nhập nếu trường “PhuCapTNVK” có giá trị
1.1.2	QuaTrinhPhuCap			x	
	TuNgay	String			Từ ngày hưởng phụ cấp, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM
	DenNgay	String			Đến ngày hưởng phụ cấp, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM
	LoaiPhuCap	String			Loại phụ cấp, lấy từ danh mục Loại phụ cấp (Mã và tên tương ứng trong DM_PHUCAP)
	HeSo	Double			Hệ số phụ cấp
	HinhThucHuong	String			Hình thức hưởng
	PhanTramHuong	Double			Phần trăm hưởng phụ cấp
	GiaTri	Double			Số tiền hưởng phụ cấp
1.1.3	NguonThuNhap- Chinh				
	ThuNhapLuong	String			Nội dung chi tiết Nguồn thu nhập chính của gia đình (hàng năm) – Lương
	ThuNhapKhac	String			Nội dung chi tiết Nguồn thu nhập chính của gia

					đỉnh (hàng năm) - Các nguồn khác
	NhaO			x	
	ChiTiet	String			Nhập thông tin chi tiết loại nhà Ví dụ: Nhà cấp 4, nhà 3 tầng,...
	DienTich	String			Diện tích nhà ở
	GiayChungNhan	String			Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản
	LoaiDat	String			Loại nhà, đất ở 1: Được cấp, được thuê 2: Tự mua, tự xây
	DatO			x	
	DienTich	String			Diện tích nhà ở
	GiayChungNhan	String			Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản
	LoaiDat				Loại đất 1: Được cấp, được thuê 2: Tự mua, tự xây
	DatSanXuat-KinhDoanh	String			Thông tin về đất sản xuất kinh doanh của cá nhân

10.2.22. Dịch vụ C25 - Quá trình lương của bản thân

- Mục đích

API chia sẻ các thông tin lương của bản thân cán bộ, công chức, viên chức từ hệ thống Quốc gia về hệ thống tại Địa phương

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	HoanCanhKinhTeGi-aDinh				
1.1.1	QuaTrinhLuong				Bắt buộc có ít nhất một quá trình lương khi

					đồng bộ thêm mới, cập nhật
	LoaiCanBo	String			Loại cán bộ: Công chức, viên chức,... DM LOAIHOSO
	LoaiLuong	String			Loại lương một trong 2 mã sau (0, 1) 0- Lương hệ số, 1- Lương thỏa thuận
	LoaiDieuChinhLuong	String			Loại điều chỉnh lương DM LOAIDIEUCH-INHLUONG
	Tungay	String			Ngày hưởng lương, Định dạng YYYYMM; YYYYMMDD
	Denngay	String			Đến ngày xét nhận lương, Định dạng YYYYMM; YYYYMMDD
	MaSo	String			Mã Ngạch chức danh, Ngạch chức danh (Mã và tên tương ứng trong DM_NGACHCHUCDANH)
	NgayBoNhi-emNgachChucDanhNgheNghiep	String			Ngày bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp, Định dạng YYYYMMDD Bắt buộc nhập nếu trường “MaSO” có dữ liệu
	PhanTramHuong	Number			Phần trăm hưởng lương
	SoTien	Integer			Số tiền lương theo vị trí việc làm
	BacLuong	String			DM bậc lương DM BACLUONG
	HeSoLuong	Double			Hệ số lương
	PhuCapTNVK	Number			Phần trăm hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung
	NgayHuongPhuCapTNVK	String			Ngày hưởng Phụ cấp thâm niên vượt khung, Định dạng YYYYMMDD Bắt buộc nhập nếu trường “PhuCapTNVK” có giá trị

10.2.23. Dịch vụ C26 - Các loại phụ cấp khác**- Mục đích**

API dùng để chia sẻ thông tin về phụ cấp của cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	HoanCanhKinhTeGi-aDinh				
1.1.1	QuaTrinhPhuCap			x	
	TuNgay	String			Từ ngày hưởng phụ cấp, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM
	DenNgay	String			Đến ngày hưởng phụ cấp, Định dạng YYYYMMDD; YYYYMM
	LoaiPhuCap	String			Loại phụ cấp, lấy từ danh mục Loại phụ cấp (Mã và tên tương ứng trong DM PHUCAP)
	HeSo	Double			Hệ số phụ cấp
	HinhThucHuong	String			Hình thức hưởng
	PhanTramHuong	Double			Phần trăm hưởng phụ cấp
	GiaTri	Double			Số tiền hưởng phụ cấp

10.2.24. Dịch vụ C27 - Nguồn thu nhập chính của gia đình hàng năm**- Mục đích**

API chia sẻ Nhóm Thông tin nguồn thu nhập chính của gia đình cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	HoanCanhKinhTeGiaDinh				
1.1.1	NguồnThuNhapChinh				
	ThuNhapLuong	String			Nội dung chi tiết Nguồn thu nhập chính của gia đình (hàng năm) – Lương
	ThuNhapKhac	String			Nội dung chi tiết Nguồn thu nhập chính của gia đình (hàng năm) - Các nguồn khác
	NhaO			x	
	ChiTiet	String			Nhập thông tin chi tiết loại nhà Ví dụ: Nhà cấp 4, nhà 3 tầng,...
	DienTich	String			Diện tích nhà ở
	GiayChungNhan	String			Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản
	LoaiDat	String			Loại nhà, đất ở 1: Được cấp, được thuê 2: Tự mua, tự xây
	DatO			x	
	DienTich	String			Diện tích nhà ở

	GiayChungNhan	String			Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản
	LoaiDat				Loại đất 1: Được cấp, được thuê 2: Tự mua, tự xây
	DatSanXuatKinhDoanh	String			Thông tin về đất sản xuất kinh doanh của cá nhân

10.2.25. Dịch vụ C28 - Nhận xét, đánh giá của cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng

- Mục đích

API chia sẻ Nhóm Thông tin nhận xét, đánh giá của đơn vị sử dụng cho phép các đơn vị có thể truy vấn nhóm thông tin về nhận xét, đánh giá của đơn vị sử dụng trong hồ sơ của một cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>					
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	NhanXetDanhGia	String			Nhận xét, đánh giá của cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng cán bộ, công chức

10.2.26. Dịch vụ C29 – Nghỉ việc

- Mục đích

API cho phép chia sẻ trạng thái và thông tin nghỉ việc của hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước.

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức

2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				
1.	HoSoCBCCVC				
1.1.	ThongTinNghiVar				
	NgayKyQuyêtDinh	String			Ngày ký quyết định nghỉ việc. Định dạng YYYYMMDD
	NgayHieuLuc	String			Ngày hiệu lực. Định dạng YYYYMMDD
	LyDo	String			Lý do nghỉ việc. Lấy trong danh mục lý do nghỉ việc (Mã và Tên tương ứng trong DM NGHIVAR)
	SoKyQuyêtDinh	String			Số quyết định
	NguoiKy	String			Tên người ký quyết định nghỉ việc

10.2.27. Dịch vụ C30 - Gián đoạn lao động

- Mục đích

API chia sẻ Nhóm Thông tin gián đoạn lao động cho phép các đơn vị có thể truy vấn nhóm thông tin về gián đoạn lao động trong hồ sơ của một cán bộ, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	x		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String	x		Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String	x		Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
Dữ liệu JSON đầu ra					
	<i>Định dạng gói tin response với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về CBCCVC</i>				

1.	HoSoCBCCVC			x	
1.1.	GianDoanLaoDong				
	TuNgay	String			Từ ngày bị gián đoạn lao động. Định dạng YYYYMMDD
	DenNgay	String			Đến ngày bị gián đoạn lao động. Định dạng YYYYMMDD
	LyDo	String			Lý do gián đoạn lao động (Mã và Tên tương ứng trong DM_GIANDOAN)
	SoQuyếtĐịnh	String			Số ký quyết định
	NguoiKy	String			Tên người ký

10.2.28. Dịch vụ C31 - Tập tin đính kèm Ảnh cá nhân (Ảnh đại diện)

- Mục đích

API chia sẻ Tập tin đính kèm Ảnh cá nhân (Ảnh đại diện) cho phép các đơn vị có thể truy vấn Tập tin đính kèm Ảnh cá nhân (Ảnh đại diện) của một cán bộ, công chức, viên chức, công chức, viên chức

- Mô tả

Dữ liệu Params đầu vào					
STT	Tên	Kiểu	Bắt buộc	Lặp	Ghi chú
1.	SoCCCD	String	Bắt buộc (SoCCCD, HoVaTen, NgaySinh) hoặc MaTapTin		Số CCCD của cán bộ, công chức, viên chức
2.	HoVaTen	String			Họ và tên khai sinh của cá nhân trong hồ sơ
3.	NgaySinh	String			Ngày tháng năm sinh theo Định dạng: YYYYMMDD
4.	MaTapTin	String			Mã tập tin đã được trả về trong phần chia sẻ thông tin hồ sơ CBCCVC (Trường An-hCaNhan)
Dữ liệu JSON đầu ra					
	(Định dạng gói tin response với các dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ BNDP, Yêu cầu định dạng gói tin tích hợp)				
1.	TapTinDinhKem				
	TapTin	String			Tập tin định dạng Base64

	TenTapTin	String			Tên tập tin đầy đủ cả phần mở rộng (vd: an-hdaidien_maiphu-ong.jpg)
--	-----------	--------	--	--	---